

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 26 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về chấp thuận danh mục các dự án bố trí vốn ngân sách địa phương
quá thời gian quy định chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Xét Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc chấp thuận danh mục các dự án bố trí vốn ngân sách địa
phương quá thời gian quy định chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025; Báo cáo
thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận danh mục các dự án bố trí vốn ngân sách địa phương
quá thời gian quy định được chuyển tiếp sang bố trí vốn ngân sách địa phương
trong giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết theo các phụ lục I, II đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy
ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghị quyết. Trong quá trình thực
hiện, chỉ đạo chủ đầu tư, các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan rà soát
tiến độ thực hiện và bố trí vốn của các dự án làm cơ sở giao kế hoạch vốn trung
hạn và hằng năm trong giai đoạn 2021-2025 để tiếp tục thực hiện các dự án theo
đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 4 năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Lê Quốc Chính

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN BỔ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH TỈNH
QUÁ THỜI GIAN QUY ĐỊNH CHUYỂN TIẾP SANG GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bổ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	
	TỔNG SỐ					44
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TỈNH TRỰC TIẾP QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH					26
I	GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP		-			
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Xây dựng nhà học bộ môn, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Lý Nhân Tông, huyện Ý Yên	C	2019	2386 (29/10/18) 2650 (26/11/18)	14.959	1
2	- Xây dựng nhà đa năng, nhà công vụ giáo viên, cải tạo nhà hiệu bộ và các công trình phụ trợ Trường THPT Xuân Trường B, huyện Xuân Trường	C	2019	305 (31/01/19)	14.992	1
3	- Xây dựng nhà đa năng và cải tạo, nâng cấp nhà lớp học 2 tầng Trường THPT Mỹ Tho, huyện Ý Yên	C	2017	616 (30/3/17)	14.593	1
4	- Xây dựng nhà đa năng, nhà công vụ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Đỗ Huy Liêu, huyện Ý Yên	C	2019	2411 (30/10/19)	14.964	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					1
1	- Xây dựng nhà công vụ, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc	C	2019	2848 (13/12/18) 692 (30/3/20)	14.976	1
II	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP. THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Nạo vét, kiên cố 03 tuyến kênh xã Yên Phong, thuộc hệ thống thủy nông Ý Yên	C	2018	1309 (26/6/18) 795 (16/4/19) 595 (25/3/19)	17.986	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	
2	Xử lý cấp bách sự cố kè Cồn Ba - Cồn Tư tuyến đê hữu Hồng huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	C	2019	2634 (21/11/18)	9.000	1
3	- Nạo vét, kiên cố hóa kênh Cỏ Lẽ - Cát Chử (đoạn từ cầu Điện Biên đến Ngắt Kéo) thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, tỉnh Nam Định	C	2019	2160 (04/10/18) 2742 (10/12/19)	14.999	1
4	- Cải tạo, nâng cấp hệ thống công trình đầu mối phục vụ nuôi trồng thủy sản xã Giao Phong, huyện Giao Thủy	C	2019	1422 (09/7/19)	14.999	1
5	- Cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông, thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng	C	2019	2604 (21/11/19)	14.998	1
6	- Cùng cố, nâng cấp kênh C19 thuộc hệ thống thủy nông Vụ Bản	C	2019	833 (22/4/19)	14.998	1
7	Nâng cấp khẩn cấp một số đoạn đê kè xung yếu thuộc tuyến đê biển tỉnh Nam Định	B	2010	1088 (29/5/09); 426 (16/3/11) 1196 (1/7/14) 698 (22/4/15)	618.840	1
8	Xử lý cấp bách các công trình đê điều của tỉnh Nam Định bị sự cố do ảnh hưởng của bão, lũ năm 2017	B	2018	1051 (21/5/19) 1457 (15/7/19) 169 (17/01/20) 3141 (30/12/20)	239.900	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Nâng cấp hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản xã Bạch Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (Dự án quyết toán hạng mục)	B	2018	2462 (31/10/16) 2550 (18/11/19) 1017 (12/5/21)	68.414	1
III	GIAO THÔNG					
a	Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Quốc lộ 37B đến Cụm công nghiệp Thịnh Lâm, huyện Giao Thủy	C	2019	2007 (20/9/19); 1460 (19/6/20)	14.767	1
IV	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Cải tạo, nâng cấp trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng	C	2019	2422 (31/10/18)	13.402	1
2	- Cải tạo, nâng cấp trụ sở Huyện ủy và xây dựng nhà khách huyện Nghĩa Hưng	C	2019	2423 (31/10/18)	10.992	1
V	Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng nhà kỹ thuật nghiệp vụ và phụ trợ Trung tâm y tế huyện Xuân Trường	C	2019	1400 (05/7/2019)	14.942	1
VI	QUỐC PHÒNG, AN NINH					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Cải tạo và xây dựng một số hạng mục Đại đội huấn luyện, cơ động thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định	C	2019	2213 (09/10/19)	14.999	1
2	Xây dựng Đồn Công an khu Công nghiệp Hòa Xá (Giai đoạn II)	C	2011	1641 (27/9/11)	3.456	1
3	Nhà làm việc phòng chống phân động - khủng bố, nhà làm việc phòng an ninh chính trị nội bộ, nhà huấn luyện võ thuật quân sự và sân điều lệnh - thể thao Công an tỉnh Nam Định	C	2017	2466 (31/10/16) 2415 (30/9/20) 3032 (21/12/20)	44.941	1
4	Xây dựng Trung tâm cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại khu vực huyện Nghĩa Hưng	C	2019	2483 (05/11/18) 2009 (17/9/21)	19.990	1
5	Xây mới nhà ăn, nhà bếp, khán đài và cải tạo nâng cấp nhà ở Đại đội Trinh sát thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Nam Định	C	2019	834 (22/4/19)	14.990	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	
6	Xây mới , cải tạo, nâng cấp doanh trại Trung đoàn 180 thuộc BCH Quân sự tỉnh	C	2019	2422 (31/10/19) 1524 (20/7/21)	22.978	1
7	- Bổ sung khối lượng nhà làm việc 10 tầng, hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị nội thất - Trung tâm chỉ huy, cơ sở làm việc khối An ninh và trực thuộc Công an tỉnh Nam Định	C	2015	2821 (23/12/15)	11.873	1
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN BỐ TRÍ VỐN TỪ TIỀN ĐẦU GIÁ ĐẤT CÁC KHU ĐÔ THỊ, KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG					18
I	THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH			-		
1	Dự án đầu xây dựng hạ tầng khu đô thị, khu tái định cư					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Khu tái định cư Văn hóa Trần	B	2014	1499 (17/9/13)	110.858	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	- Khu Tái định cư Phúc Trọng Bãi Viên	B	2010	191 (25/01/11)	541.762	1
2	- Khu Tái định cư Đồng đồng mạc	B	2009	1176 (24/5/2004) 572 (06/4/2015) 38 (31/8/2020)	57.364	1
3	- Khu ĐTM Tây đông mạc - thành phố Nam Định	B	2004	2488 (25/9/2003) 2384 (19/10/2007) 2856 (14/9/2010) 39 (31/8/2020)	71.366	1
4	- Xây dựng hạ tầng khu TĐC khu vực hồ Bà Tràng	B	2013	1630 (16/10/2013) 25 (10/01/2019)	53.779	1
<i>c</i>	<i>Các công trình chuyển tiếp</i>			-		
1	- Xây dựng Khu đô thị mới phía nam sông Đào thành phố Nam Định	B	2018	1819 (27/8/2018) 3131 (30/12/20)	779.996	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	
2	- Đường từ đường Đông A đến đường Trường Chinh và khu tái định cư hồ Hàng Nạn	B	2010	1258 19/6/2009	117.371	1
3	- Xây dựng tuyến đường trục trung tâm phía Nam thành phố Nam Định, (đoạn nối từ Tỉnh lộ 490C đến vị trí giao với đường dẫn cầu Tân Phong)	B	2017	1768 (29/8/2016) 1408 (08/7/19) 3129 (30/12/20) 2785 (20/12/21)	392.162	1
4	- Xây dựng kè và đường dạo hồ Hàng Nạn	B	2015	2606 (31/12/2014) 26 (10/01/2019) 2863 (27/12/21)	52.413	1
II	HUYỆN MỸ LỘC			-		
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	- Xây dựng khu đô thị thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc	B	2018	316 (17/02/2016) 1677 (15/8/2016) 2002 (14/9/2018) 1280 (28/5/20) 2865 (27/12/21)	112.265	1
2	- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Đại lộ Thiên Trường vào UBND xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc	C	2019	2972 (27/12/19)	14.999	1
III	HUYỆN Ý YÊN					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>			-		
1	- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Lương - Trị, huyện Ý Yên	B	2018	2275 (17/10/18) 1171 (20/5/20)	145.215	1
IV	HUYỆN VỤ BẢN			-		
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	- Xây dựng hạ tầng đô thị thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản	B	2018	334 (17/02/17)	111.281	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	
V	HUYỆN XUÂN TRƯỜNG			-		
a	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Cải tạo, nâng cấp nhà khách UBND huyện Xuân Trường	C	2019	1531 (25/7/19)	4.362	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>			-		
1	- Cải tạo, nâng cấp Nhà Văn hóa trung tâm huyện Xuân Trường	C	2019	2002 (19/9/19)	14.326	1
2	- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục huyện đoạn từ cầu phao cũ Lạc Quan đến nút giao Quốc lộ 21	C	2019	2361 (24/10/19)	19.962	1
VI	HUYỆN GIAO THỦY			-		
2	Các công trình tính quyết định đầu tư			-		
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	- Cải tạo, nâng cấp đường Tiến - Thịnh huyện Giao Thủy	B	2018	556 (20/3/17) 988 (24/4/20)	105.796	1
VII	HUYỆN NGHĨA HƯNG			-		
a	<i>Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán</i>			-		
1	- Cải tạo, nâng cấp đường Phong - Bình huyện Nghĩa Hưng	B	2018	2445 (28/10/16) 1576 (27/7/18)	87.147	1

Phụ lục II

**DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN, THÀNH PHỐ, XÃ, THỊ TRẤN
QUÁ THỜI GIAN QUY ĐỊNH CHUYỂN TIẾP SANG GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
	TỔNG SỐ					1.126
A	THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH (Theo đề xuất tại Văn bản số 258/UBND-KT ngày 21/3/2022 và Văn bản số 379/UBND-KT ngày 15/4/2022 của UBND thành phố Nam Định)					8
	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP THÀNH PHỐ					8
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống cống thoát nước từ nút giao thông cầu vượt Lộc Hoà đến sông Vĩnh Giang, thành phố Nam Định	C	2018	Số 1060/QĐ- UBND ngày 03/5/2018	13.950	1
2	Khắc phục sự cố tổ máy bơm số 2,6,7,12 và một số hạng mục tại trạm bơm quán chuột	C	2019	Số 3667/QĐ- UBND ngày 30/8/2019	6.841	1
3	Xây dựng đơn nguyên 2 trường THCS Lương Thế Vinh, thành phố Nam Định	C	2018	Số 4423/QĐ- UBND ngày 08/9/2017	14.900	1
4	Xây dựng nhà đa năng, phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ trường TH Hùng Vương TP Nam Định	C	2018	Số 2118/QĐ- UBND ngày 22/5/2018	6.554	1
5	Xây dựng mới phòng học và các hạng mục phụ trợ trường MN Bình Minh TP Nam Định	C	2018	Số 3417/QĐ- UBND ngày 19/10/2018	6.767	1
6	Đường kênh (từ UBND phường Lộc Vượng đến cống Quán tây)	C	2015	Số 10207/QĐ- UBND ngày 31/12/2014	13.171	1
7	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước qua đường Nguyễn Bính ra mương Kênh Gia thành phố Nam Định	C	2017	Số 1747/QĐ- UBND ngày 31/3/2017	3.288	1
8	Cải tạo nâng cấp trụ sở phường Cửa Nam	C	2018	Số 2772/QĐ- UBND ngày 27/10/2017	4.675	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
B	HUYỆN MỸ LỘC (Theo đề xuất tại Báo cáo số 832/BC-UBND ngày 21/3/2022 và Báo cáo số 1547/BC-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện Mỹ Lộc)					87
B.1	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN					1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Nâng cấp cải tạo nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Thanh tra huyện Mỹ Lộc	C	2019	Số 2117/QĐ- UBND ngày 23/10/2018	1.700	1
B.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					86
(I)	XÃ MỸ HÙNG					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	XD nhà học 2 tầng 4 phòng trường MN	C	2017	Số 2751/QĐ- UBND ngày 25/10/2017	3.247	1
2	XD nhà văn hóa xã và một số phòng làm việc UBND xã	C	2018	Số 2175/QĐ- UBND ngày 30/10/2018	6.979	1
3	Cải tạo, nâng cấp nhà học 1T2P thành 2T4P trường tiểu học	C	2018	Số 36B/QĐ- UBND ngày 07/10/2018	903	1
(II)	XÃ MỸ THỊNH					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Công trình trụ sở làm việc: hạng mục nhà bảo vệ, sân tường bao, kè đường vào, nhà vệ sinh	C	2011	Số 2355 ngày 02/11/2010	3.489	1
2	Công trình Trường Tiểu học XD năm 2003	C	2003	Số 1870/2002 ngày 8/8/2002	11.767	1
3	Công trình nhà học 06 phòng học trường MN	C	2007	Số 1124 ngày 17/12/2007	2.250	1
4	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã Mỹ Thịnh	C	2014	Số 24A ngày 02/6/2014	398	1
5	Xây mới 4 phòng làm việc, phòng họp, xây mới tường bao, sân bê tông và sửa nhà dân số của Trạm Y tế xã Mỹ Thịnh	C	2015	Số 3091/QĐ- UBND ngày 4/12/2014	2.926	1
6	Cải tạo nâng cấp nhà học 2 tầng thành nhà học 3 tầng trường mầm non xã Mỹ Thịnh	C	2017	987/QĐ- UBND ngày 24/4/2017	2.369	1
7	Cải tạo nâng cấp nhà học 2 tầng thành nhà học 3 tầng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học xã Mỹ thịnh	C	2019	2643/QĐ- UBND ngày 29/10/2019	3.281	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Công trình sân đường bê tông nội bộ chợ Huyện	C	2013	59/QĐ-UBND ngày 01/11/2013	593	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
(III)	XÃ MỸ THÀNH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Dự án XD công trình tầng 2 nhà làm việc Đảng ủy -HĐND - UBND xã Mỹ Thành	C	2010	4083/QĐ-UBND ngày 08/11/2011	1.077	1
(IV)	XÃ MỸ PHÚC					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Công trình trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã giai đoạn 1	C	2012	16/QĐ - UBND ngày 10/08/2009	4.723	1
2	Công trình giai đoạn 2 tầng 3 trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Mỹ Phúc	C	2012	28/QĐ - UBND ngày 16/7/2010	2.020	1
3	Công trình phụ trợ giai đoạn 2 tầng 3 trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Mỹ phúc	C	2012	41/QĐ-UBND ngày 14/10/2010	1.450	1
4	Công trình cải tạo công tường bao nhà làm việc số 02 UBND xã	C	2017	04/QĐ - UBND ngày 15/01/2016	939	1
5	Công trình công tường bao trường THCS	C	2012	2089/QĐ-UBND ngày 30/7/2011	1.246	1
6	Công trình trường Tiểu học xã Mỹ Phúc, HM: Nhà học 2 tầng 12 phòng	C	2013	4244/Q Đ-UBND ngày 31/12/2011	6.173	1
7	Công trình trường Tiểu học xã Mỹ Phúc, HM: Bếp, nhà ăn	C	2013	1447/QĐ – UBND ngày 17/6/2013	1.201	1
8	Công trình trường mầm non xã mỹ Phúc, HM: Nhà học 2 tầng	C	2013	63A/QĐ-UBND ngày 16/10/2011	5.084	1
9	Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non khu A xã Mỹ Phúc	C	2018	2248/QĐ-UBND ngày 26/8/2016	3.197	1
10	Công trình trạm y tế xã Mỹ Phúc	C	2016	83/QĐ-UBND ngày 26/06/2013	3.752	1
11	Bãi chôn lấp và xử lý rác thải xã Mỹ Phúc	C	2017	165/QĐ - UBND ngày 12/08/2011	3.066	1
12	Công trình Kiot bán hàng khu DTLS đền Bảo Lộc	C	2014	103a/QĐ-UBND ngày 24/8/2014	587	1
13	Công trình cải tạo nghĩa trang Liệt sỹ	C	2016	59/QĐ-UBND ngày 09/06/2016	215	1
14	Công trình Đường Cầu Phao thôn Lựu Phố	C	2017	24b/QĐ-UBND ngày 26/04/2017	293	1
(V)	XÃ MỸ HÀ					
c	Các công trình chuyển tiếp					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Trường Mầm non khu 1/6 xã Mỹ Hà: HM: Nhà 2 tầng 3 phòng học và các phòng khối hành chính quản trị và các hạng mục phụ trợ.	C	2019	784/QĐ-UBND ngày 29/3/2019	4.592	1
2	XD 8 phòng học chức năng trường THCS	C	2017	793/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 2811/QĐ-UBND ngày 06/11/2017	5.483	1
(VI)	XÃ MỸ TIẾN					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng Trụ Sở HĐND-UBND xã Mỹ Tiến huyện Mỹ Lộc (Nhà hướng Đông)	C	2004	Số 910/QĐ-UBND ngày 05/05/2004	1.081	1
2	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 lớp trường MN xã Mỹ Tiến (khu A)	C	2008	Số 2525/QĐ-UBND ngày 05/11/2008	3.242	1
3	Xây dựng các hạng mục phụ trợ trường MN xã Mỹ Tiến ; hạng mục xây mới nhà trường trực; nhà để xe; cổng; tường bao)	C	2009	Số 1591/QĐ-UBND ngày 23/10/2009	497	1
4	Cải tạo, sửa chữa trường THCS xã Mỹ Tiến, hạng mục: nhà bảo vệ, vệ sinh; sửa chữa nhà cấp 4, lợp mái tôn + lát nền nhà 2 tầng)	C	2007	Số 192/QĐ-UBND ngày 10/4/2007 1392/QĐ-UBND ngày 31/12/2007	498	1
5	Xây dựng công trình nhà học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học	C	2010	Số 1683/QĐ-UBND ngày 18/8/2010	2.326	1
6	Xây dựng công trình các hạng mục phụ trường tiểu học Mỹ Tiến	C	2005	Số 896/QĐ-UBND ngày 18/10/2005	332	1
7	Xây dựng công trình : Trụ sở làm việc UBND xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc (nhà hướng Nam)	C	2012	Số 498/QĐ-UBND ngày 19/4/2012	4.947	1
8	Xây dựng Bãi chôn lấp, xử lý rác thải xã Mỹ Tiến	C	2012	Số 4303A/QĐ-UBND ngày 16/12/2011	2.293	1
9	Cải tạo trường tiểu học xã Mỹ Tiến, hạng mục : Xây mới phòng học bộ môn, bồn cây, nhà để xe, nhà vệ sinh , tường rào, cải tạo nhà học 10 phòng 2 tầng	C	2014	Số 30/QĐ-UBND ngày 13/12/2013	427	1
10	Cải tạo nâng cấp trạm y tế xã Mỹ Tiến; hạng mục : Cải tạo nhà làm việc, khám bệnh 2 tầng cũ và khuôn viên trạm y tế.Xây mới nhà làm việc, khám bệnh 3 phòng 1 tầng	C	2015	Số 1069/QĐ-UBND ngày 16/6/2015	1.262	1
11	Xây dựng nhà học 2 tầng 10 phòng và các hạng mục phụ trợ trường trung học cơ sở	C	2017	Số 2121/QĐ-UBND ngày 12/7/2017	9.206	1
12	Xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng trường MN khu A xã Mỹ Tiến	C	2018	Số 2786/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	4.511	1
13	Sửa chữa,cải tạo nhà học 2 tầng trường Mầm Non khu B	C	2015	Số 04A/QĐ-UBND ngày 21/03/2015	230	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
14	Đường trục nội đồng đoạn từ cửa hàng Lang Xá đến sông 32 Mỹ Hà (CT38), đoạn từ đê ất hội trạm bơm Lang xá đến giáp sông tiêu Mỹ Hà(CT38-4)	C	2014	Số 19A/QĐ-UBND ngày 18/5/2014	894	1
15	Cải tạo sửa chữa trạm y tế ; hạng mục xây mới tường bao quanh trạm, hàng rào phía trước, hai bên đường vào và một số hạng mục phụ trợ	C	2017	Số 16B/QĐ-UBND ngày 16/3/2017	207	1
16	Cải tạo, làm nền đường từ dốc đê Ất Hội đến trạm biến áp thôn Nguyễn Huệ	C	2017	Số 50A/QĐ-UBND ngày 27/9/2017	274	1
17	Cải tạo nâng cấp nhà vệ sinh học sinh trường tiểu học xã Mỹ Tiến huyện Mỹ Lộc	C	2018	Số 46/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	568	1
18	Xây dựng rãnh dọc thoát nước tuyến đường Thịnh - Thắng (đoạn từ Cầu La đến hết trường tiểu học) thuộc địa phận xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc	C	2018	Số 43/QĐ-UBND ngày 15/10/2018	750	1
19	Cải tạo nâng cấp nhà học 2 tầng 8 phòng , nhà mái bằng và nhà cấp 4 thành nhà hiệu bộ và các phòng học chức năng trường THCS xã Mỹ Tiến	C	2018	Số 34A/QĐ-UBND ngày 05/07/2018 Số 62A/QĐ-UBND ngày 20/11/2018	819	1
b	Các công trình đã hoàn thành chưa quyết toán					
1	CT phụ trợ UB xã	C	2006	Số 946/QĐ-UBND ngày 01/11/2005	381	1
(VII) XÃ MỸ TÂN						
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà học 6 phòng Trường Tiểu học Mỹ Tân - GD1	C	2008	Số 1132/QĐ-UBND ngày 20/6/2008	1.128	1
2	Sửa chữa nâng cấp chợ Quán Chuột	C	2012	Số 943/QĐ-UBND ngày 24/5/2012	498	1
3	Nhà học 10 phòng 2 tầng trường Mầm non Bình Dân xã Mỹ Tân (GD1)	C	2009	Số 3237/QĐ-UBND ngày 31/12/2009	4.785	1
4	Nhà 3 tầng, 5 phòng học nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Hồng Phú - Xã Mỹ Tân	C	2018	Số 2768a/QĐ-UBND ngày 27/10/2017	6.526	1
5	Nhà học 2 tầng, 10 phòng Trường THCS xã Mỹ Tân	C	2018	Số 2691a/QĐ-UBND ngày 11/10/2017	7.273	1
6	Nhà học 10 lớp 2 tầng Trường mầm non xã Mỹ Tân (GD2)	C	2019	Số 1076/QĐ-UBND ngày 22/5/2019	6.334	1
7	Sửa chữa trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Mỹ Tân	C	2017	Số 40/QĐ-UBND ngày 12/6/2017	545	1
8	Cải tạo nâng cấp mở rộng mặt đường trục thôn Hồng Hà 2 để xây dựng khu dân cư nhà vườn NTM kiểu mẫu gắn với phát triển kinh tế và du lịch sinh thái xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc	C	2018	Số 35a/QĐ-UBND ngày 12/7/2018	473	1
9	Phát quang, dọn cỏ trồng hoa đắp đất lề đường để trồng hoa xây dựng tuyến đê kiểu mẫu xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc	C	2018	Số 35b/QĐ-UBND ngày 12/7/2018	247	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bổ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Nhà học 12 phòng 2 tầng Trường Tiểu học xã Mỹ Tân	C	2003	Số 172/2003/QĐ- UB ngày 13/6/2003	1.498	1
2	Nhà học 6 phòng 2 tầng Trường Tiểu học xã Mỹ Tân	C	2008	Số 128/QĐ- UBND ngày 12/3/2008	828	1
3	Cải tạo sân vườn - Nhà bảo vệ trường Tiểu học xã Mỹ Tân	C	2004	Số 621/2004/QĐ- UB ngày 20/7/2004	422	1
4	Nhà học 2 tầng 4 lớp và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non Mỹ Tân	C	2004	Số 410/2004/QĐ- UB ngày 29/4/2004	1.588	1
5	Chợ Quán Chuột - San lấp GĐ1	C	2003	Số 43/2003/QĐ- UB ngày 26/2/2003	351	1
6	Chợ Quán Chuột - Phần xây lắp	C	2004	Số 666/2004/QĐ- UB ngày 07/9/2004	1.548	1
7	Chợ Quán Chuột - Hai hạng mục	C	2006	Số 169/2004/QĐ- UB ngày 16/3/2006	260	1
8	Nhà học 8 phòng 2 tầng Trường THCS xã Mỹ Tân	C	2004	Số 680/2004/QĐ- UBND ngày 15/9/2004	1.133	1
9	Nhà hội trường Trạm y tế	C	2005	Số 25/2005/QĐ- UBND ngày 20/01/2005	342	1
10	Cải tạo nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Mỹ Tân	C	2005	Số 1047/QĐ- UBND ngày 28/11/2005	179	1
11	Trụ sở UBND - San lấp	C	2008	Số 2316/QĐ- UBND ngày 23/10/2008	833	1
12	Nhà làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Mỹ Tân	C	2008	Số 581/QĐ- UBND ngày 23/6/2008	4.970	1
13	Kiên cố hóa kênh KCO-6-4; Kênh KCO-6-5; Kênh âm sa đoạn 2 xã Mỹ Tân	C	2010	Số 3041a/QĐ- UBND ngày 24/12/2010	3.014	1
14	Cải tạo trục đường giao thông nội đồng giữa xóm Phụ Long và xóm Phố Bến xã Mỹ Tân	C	2011	Số 3973/QĐ- UBND ngày 28/10/2011	1.759	1
15	Cải tạo nâng cấp trạm y tế xã Mỹ Tân	C	2011	Số 4298/QĐ- UBND ngày 14/12/2011	2.533	1
16	Các công trình phụ trợ Trụ sở UBND xã	C	2011	Số 4391/QĐ- UBND ngày 20/12/2011	5.181	1
17	Cải tạo trục đường giao thông nông thôn Liên Minh - Thượng Trang xã Mỹ Tân	C	2012	Số 1159/QĐ- UBND ngày 27/6/2012	2.531	1
(VIII)	XÃ MỸ THUẬN					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trường mầm non khu B xã Mỹ Thuận	C	2013	Số 2878/QĐ-UBND ngày 11/12/2012	4.812	1
2	Cải tạo trạm y tế xã Mỹ Thuận	C	2012	Số 2653/QĐ-UBND ngày 15/9/2015	2.819	1
3	Trụ sở xã Mỹ Thuận	C	2014	số 290/QĐ-UBND ngày 28/4/2008	3.174	1
4	Trường mầm non khu A xã Mỹ Thuận	C	2010	Số 1247/QĐ-UBND ngày 06/6/2010	2.582	1
5	Xây mới 2T-8P và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non Khu A	C	2018	số 2250/QĐ-UBND ngày 15/8/2017	6746	1
6	Cải tạo chợ Mạn xã Mỹ Thuận giai đoạn II	C	2018	Số 71A/QĐ-UBND ngày 21/6/2008	745	1
7	Cải tạo NTLS xã Mỹ Thuận	C	2019	Số 32A/QĐ-UBND ngày 16/5/2019	577	1
8	Mở rộng đường 32 từ chùa Nhuế đến đường 21A . Hạng mục: Bổ sung nền đường công và rãnh thoát nước	C	2016	Số 48/QĐ-UBND ngày 19/12/2017	908	1
9	Cung cấp, lắp đặt thiết bị đài truyền thanh xã Mỹ Thuận , huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	C	2019	Số 68A/QĐ-UBND ngày 20/8/2019	578	1
(IX)	THỊ TRẤN MỸ LỘC					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trường mầm non bán công thị trấn Mỹ Lộc	C	2009	Số 2279/QĐ-UBND ngày 17/11/2009; số 1039 ngày 20/4/2011; số 946 ngày 12/4/2017	2.260	1
2	XD công trình phụ trợ UBND thị trấn Mỹ Lộc	C	2017	Số 45/QĐ-UBND ngày 12/7/2017	795	1
3	Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ Chùa Liên Hoa đến cầu Hào Hưng thị trấn Mỹ Lộc	C	2017	64A/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	946	1
C	HUYỆN TRỰC NINH (Theo đề xuất tại Báo cáo số 76/BC-UBND ngày 21/3/2022 và Văn bản 174/UBND-TCKH ngày 15/4/2022 của UBND huyện Trực Ninh)					96
C.1	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN					2
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng đường nội thị thị trấn Cát Thành	C	2011	1871/QĐ-UBND ngày 01/9/2009	24.414	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Cát Thành huyện Trực Ninh	C	2009	1413/QĐ- UBND ngày 23/7/2008	20.795	1
C.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					94
(I)	XÃ LIÊM HẢI					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng 6 phòng học THCS	C	2013	2325/QĐ- UBND ngày 30/7/2012	2.215	1
2	Xây dựng 4 phòng học Mầm non Trực Liêm	C	2013	2969/QĐ- UBND ngày 30/10/2012	3.411	1
3	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã	C	2014	5023/QĐ- UBND ngày 17/9/2013	4.995	1
4	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND tầng 2 + hội trường	C	2018	1501/QĐ- UBND ngày 02/4/2014	4.805	1
5	Trường mầm non xã Trực Hải hạng mục: San nền, móng	C	2008	1531/QĐ- UBND ngày 07/8/2008	600	1
6	Trường mầm non xã Trực Hải hạng mục: Tầng 1 tầng 2, 4 phòng	C	2009	2270/QĐ- UBND ngày 15/12/2008	1.273	1
7	Trường mầm non xã Trực Hải hạng mục: Đơn nguyên 2+3, 6 phòng	C	2009	2271/QĐ- UBND ngày 15/11/2008	2.055	1
8	Trường tiểu học Trực Liêm nhà 6 phòng	C	2010	2795/QĐ- UBND ngày 30/11/2009	1.412	1
9	Trường tiểu học Trực Hải nhà 6 phòng	C	2010	2794/QĐ- UBND ngày 30/11/2009	1.506	1
10	Trường THCS nhà 4 phòng học	C	2011	2156/QĐ- UBND ngày 06/8/2010	1.353	1
11	Khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Liêm Hải	C	2016	2646/QĐ- UBND ngày 02/7/2015	3.494	1
12	Xây dựng nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ	C	2011	04/QĐ-UBND ngày 20/01/2011	813	1
13	Cải tạo nâng cấp đường xã 21-488	C	2014	103/QĐ- UBND ngày 07/11/2014	1.061	1
14	Cầu qua kênh Hải Ninh xóm 6 Trực Hải	C	2016	138/QĐ- UBND ngày 22/12/2015	633	1
15	Nhà làm việc ban giám hiệu tiểu học Trực Hải	C	2016	114/QĐ- UBND ngày 25/12/2014	653	1
16	Cải tạo nâng cấp đường giao thông xóm 6 Trực Hải	C	2017	77B/QĐ- UBND ngày 12/8/2016	725	1
17	Nâng cấp cải tạo nghĩa trang liệt sỹ	C	2018	118/QĐ- UBND ngày 16/01/2018	753	1
(II)	XÃ TRUNG ĐÔNG					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng thôn Đông Thượng đoạn từ đường đen đến máng 9	C	2015	2374/QĐ-UBND ngày 13/06/2014	4.493	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Đường giao thông nội đồng từ nhà bà Chung ra cánh đồng Đông Thượng	C	2012	2288/QĐ-UBND ngày 30/11/2011	2.790	1
2	Đường xuống bãi rác thải xã Trung Đông	C	2014	4137/QĐ-UBND ngày 01/8/2014	1.229	1
(III) XÃ VIỆT HÙNG						
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 10 phòng học, Trường mầm non Trục Tĩnh	C	2017	3344/QĐ-UBND ngày 21/07/2017	4.806	1
2	Nhà 8 phòng học, Trường mầm non Trục Bình	C	2017	3356/QĐ-UBND ngày 21/07/2017	3.915	1
3	Đường trục xã từ xóm BM2 đến nghĩa địa Trục Bình	C	2016	06/QĐ-UBND ngày 02/03/2015	661	1
4	Đường trục xã từ xóm Nam Hùng đến cầu Vòng	C	2016	05/QĐ-UBND ngày 25/01/2016	980	1
5	Cải tạo, nâng cấp chợ Quần Lạc	C	2009	33/QĐ-UBND ngày 06/04/2009	705	1
(IV) XÃ TRỰC TUẤN						
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Trục Tuấn	C	2017	102/QĐ-UBND ngày 09/01/2017	3.552	1
2	Cải tạo sửa chữa 8 phòng học trường THCS Trục Tuấn	C	2016	58/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	864	1
3	Trường mầm non 3 phòng tầng 2 xã Trục Tuấn	C	2019	241/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	990	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trường mầm non 3 phòng tầng 1 xã Trục Tuấn	C	2018	829/QĐ-UBND ngày 05/4/2018	2.833	1
(V) XÃ TRỰC ĐẠO						
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trạm y tế xã Trục Đạo	C	2017	3461/QĐ-UBND ngày 21/8/2017	2.973	1
2	Trường mầm non xã Trục Đạo, Hạng mục nhag 2 tầng 6 phòng học và sân nền	C	2018	3241/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	6.555	1
3	Xây kè, đắp mở rộng nền đường tuyến đường liên thôn đoạn từ trạm biến áp số 2 đến trạm y tế	C	2015	26/QĐ-UBND ngày 26/9/2015	807	1
4	Xây kè, đắp mở rộng nền đường tuyến đường liên thôn đoạn từ trạm biến áp số 2 đến cầu ông Thỉnh	C	2016	57/QĐ-UBND ngày 13/8/2016	521	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
5	Cải tạo nâng cấp đường nội đồng xã Trục Đạo: Đoạn từ Nam Ninh Hải đến đê Đào giang - bãi chôn lấp rác thải	C	2016	64/QĐ-UBND ngày 20/8/2016	549	1
6	Cải tạo nâng cấp đường nội đồng xã Trục Đạo: Đoạn từ Cống Đồng tâm đến cầu bà Phở	C	2017	52/QĐ-UBND ngày 23/8/2016	550	1
7	Cải tạo nâng cấp đường xã Trục Đạo, hạng mục từ cầu ông Hùng đến xóm Đồng nguyên	C	2019	63/QĐ-UBND ngày 12/8/2019	792	1
8	Trường THCS xã Trục Đạo, hạng mục phụ trợ	C	2018	45/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	995	1
9	Trạm y tế xã Trục Đạo, hạng mục phụ trợ	C	2018	04/QĐ-UBND ngày 13/2/2018	575	1
10	Trường mầm non xã Trục Đạo, hạng mục san lấp, mở rộng mặt bằng	C	2019	67B/QĐ- UBND ngày 20/9/2019	981	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Nhà 8 phòng học trường THCS xã Trục Đạo	C	2018	2309/QĐ- UBND ngày 30/5/2017	5.242	1
(VI)	XÃ TRỰC NỘI					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cầu liên thôn Thái Lăng - Sa Ba	C	2011	388/QĐ- UBND ngày 02/3/2011	736	1
2	Nhà 4 phòng học trường Mầm non	C	2012	2650/QĐ- UBND ngày 22/10/2012	1.727	1
3	Cầu sang trường Mầm non	C	2009	450/QĐ- UBND ngày 05/6/2009	2.662	1
(VII)	XÃ TRỰC HUNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo Nâng cấp tuyến đường trục xã Trục Hưng (Đoạn từ Chợ Đền đến Chợ Quỳ)	C	2017	3491/QĐ- UBND ngày 11/9/2015	3.292	1
2	Trường Mầm non 6 phòng	C	2016	71/QĐ-UBND ngày 25/1/2016	3.472	1
3	Nhà 6 phòng Trường THCS	C	2015	2399/QĐ- UBND ngày 20/6/2014	2.588	1
4	Nâng cấp đường trục trung tâm	C	2015	42/QĐ-UBND ngày 26/9/2014	890	1
5	Đường đi thôn Nhật Tân	C	2015	524/QĐ- UBND ngày 16/9/2015	526	1
6	Đường đi cầu Thái Hưng	C	2015	354/QĐ- UBND ngày 29/6/2015	497	1
7	Công Trình Phụ trợ Trường THCS	C	2016	85/QĐ-UBND ngày 21/11/2015	981	1
8	Rãnh thoát nước đường Hưng Mỹ	C	2014	56/QĐ-UBND ngày 20/6/2014	843	1
(VIII)	XÃ TRỰC KHANG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trạm y tế xã	C	2013	2272b/QĐ- UBND ngày 28/11/2011	4.500	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Nhà văn hóa	C	2012	213/QĐ-UBND ngày 01/3/2012	3.300	1
3	Trường THCS Trục Khang	C	2017	5982/QĐ-UBND ngày 22/11/2016	3.583	1
4	Trường mầm non	C	2018	544/QĐ-UBND ngày 19/3/2018	3.157	1
5	Trường tiểu học xã Trục Khang	C	2019	763/QĐ-UBND ngày 03/5/2019	4.500	1
6	Nghĩa trang liệt sỹ	C	2018	2317/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	1.800	1
(IX)	XÃ TRỰC MỸ					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Trường mầm non xã Trục Mỹ	C	2016	72/QĐ-UBND ngày 25/01/2016	8.094	1
2	Trường mầm non xã Trục Mỹ (hạng mục: Nhà 2 tầng 4 phòng)	C	2018	5180/QĐ-UBND ngày 06/12/2017	7.050	1
3	Sửa chữa nghĩa trang liệt sỹ xã Trục Mỹ (GĐI)	C	2017	14/QĐ-UBND ngày 23/05/2016	982	1
4	Sửa chữa nghĩa trang liệt sỹ xã Trục Mỹ (GĐII)	C	2019	05/QĐ-UBND ngày 20/04/2019	990	1
5	Sửa chữa trụ sở UBND xã Trục Mỹ (GĐI)	C	2019	18/QĐ-UBND ngày 21/06/2019	950	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Trường mầm non xã Trục Mỹ (Hạng mục: Nhà hiệu bộ...)	C	2019	166/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	2.826	1
(X)	XÃ TRỰC THUẬN					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Trường mầm non xã Trục Thuận - Nhà 2 tầng 4 phòng học	C	2018	3567/QĐ-UBND ngày 30/08/2017	3.391	1
2	Khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Trục Thuận	C	2017	845/QĐ-UBND ngày 12/05/2016	3.363	1
3	Nhà 8 phòng học trường THCS xã Trục Thuận	C	2018	2308/QĐ-UBND ngày 30/05/2017	3.993	1
4	Trường THCS xã Trục Thuận - Các hạng mục phụ trợ	C	2018	83/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	651	1
5	Đảng ủy - UBND - HĐND - Hạng mục phụ trợ	C	2017	75/QĐ-UBND ngày 21/10/2016	768	1
6	Các hạng mục phụ trợ nhà 8 phòng học trường THCS	C	2018	32/QĐ-UBND ngày 03/04/2018	591	1
(XI)	THỊ TRẤN NINH CƯỜNG					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bỏ tri vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Cải tạo nâng cấp đường trục xã Trục Phú	C	2017	2982/QĐ-UBND ngày 01/7/2017	4.638	1
2	Cầu qua kênh Dầm xã Trục Phú	C	2018	1095/QĐ-UBND ngày 15/05/2018	1.086	1
3	Cải tạo nâng cấp đường Tây Giới thị trấn Ninh Cường (Đoạn từ đường 19 đến nhà ông Lợi Trung Thành)	C	2018	15/QĐ-UBND ngày 14/05/2018	988	1
4	Cải tạo nâng cấp trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND thị trấn Ninh Cường; Hạng mục: Các hạng mục phụ trợ	C	2018	32a/QĐ-UBND ngày 22/10/2018	970	1
5	Cải tạo nâng cấp đường Tây Giới thị trấn Ninh Cường (Đoạn từ nhà ông Lợi đến nhà bà Tần Trung Thành)	C	2019	04/QĐ-UBND ngày 16/01/2019	751	1
6	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND thị trấn Ninh Cường; Hạng mục: Mái tôn nhà văn hóa	C	2019	464/QĐ-UBND ngày 15/10/2019	549	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND; Hạng mục: Các hạng mục phụ trợ	C	2017	5972/QĐ-UBND ngày 21/11/2016	2.255	1
2	Trường THCS thị trấn Ninh Cường; Hạng mục: Các phòng chức năng và phụ trợ	C	2019	3229/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	2.950	1
(XII)	XÃ TRỰC THẮNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp công trụ sở Đảng ủy - HĐND-UBND xã	C	2019	69/QĐ-UBND ngày 24/10/2018	411	1
(XIII)	XÃ TRỰC THÁI					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 6 phòng học tầng 3 và các hạng mục phụ trợ	C	2018	543/QĐ-UBND ngày 19/3/2018	6.903	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông nội đồng xã Trục Thái	C	2019	76/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	973	1
2	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học xã Trục Thái	C	2019	85/QĐ-UBND ngày 23/12/2019	548	1
(XIV)	XÃ TRỰC ĐẠI					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 8 phòng học trường Mầm non khu A	C	2016	699/QĐ-UBND ngày 06/04/2016	4.650	1
2	Nhà 8 phòng học trường Mầm non khu B	C	2016	670/QĐ-UBND ngày 06/04/2016	4.671	1
(XV)	XÃ TRỰC CƯỜNG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã (đoạn từ xóm Đức Long đến xóm Phú Cường)	C	2019	2735/QĐ-UBND ngày 26/11/2018	4.420	1
(XVI)	XÃ PHƯƠNG ĐỊNH					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trường THCS Trục Phương	C	2007	1959/QĐ-UBND ngày 14/10/2007	2.532	1
2	Trường THCS Trục Định	C	2011	2121/QĐ-UBND ngày 28/9/2011	3.567	1
3	Trường tiểu học Trục Phương	C	2012	1719/QĐ-UBND ngày 23/7/2011	1.428	1
4	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND	C	2012	361/QĐ-UBND ngày 11/5/2012	8.328	1
5	Cổng tường rào trường mầm non Phương Định	C	2018	3080/QĐ-UBND ngày 24/9//2018	1.185	1
6	Trường THCS Trục Phương	C	2017	2980/QĐ-UBND ngày 10/7/2017	813	1
7	Chợ Cỏ Chắt giai đoạn 1	C	2011	95/QĐ-UBND ngày 20/9/2010	1.113	1
8	Chợ Cỏ Chắt giai đoạn 2	C	2013	36/QĐ-UBND ngày 24/7/2012	941	1
9	Trường THCS Trục Phương (Xây tầng 2, cải tạo tầng 1)	C	2010	2880/QĐ-UBND ngày 5/11/2010	1.873	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Mở rộng đường Vô tình - Văn lai	C	2016	39/QĐ-UBND ngày 16/7/2016	815	1
D	HUYỆN Ý YÊN (Theo đề xuất tại Văn bản số 151/UBND-TC&KH ngày 25/3/2022 và Văn bản số 202/UBND-TCKH ngày 18/4/2022 của UBND huyện Ý Yên)					189
D.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					189
I	XÃ YÊN DƯƠNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Mái tôn nhà học 12 phòng trường MN trung tâm xã Yên Dương	C	2013	Số: 23/QĐ-UBND ngày 8/9/2012	422	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Yên Dương đoạn từ Yên Xá đến thôn Cẩm và rãnh dọc đoạn từ thôn Cẩm đến QL38B	C	2015	Số: 7299A/QĐ-UBND ngày 24/9/2014	10.965	1
3	Nhà học 2 phòng khu vũ xuyên trường Mầm Non	C	2015	23/QĐ-UBND ngày 11/9/2014	496	1
4	Duy tu, bảo dưỡng một số tuyến đường liên thôn xã Yên Dương	C	2015	số 08/QĐ-UBND ngày 23/6/2015	261	1
5	Mái tôn nhà học 8 phòng trường THCS xã Yên Dương	C	2015	Số: 4898/QĐ-UBND ngày 24/6/2014	481	1
6	Cải tạo các hạng mục chợ Mụa xã Yên Dương	C	2016	Số: 9487/QĐ-UBND ngày 02/12/2015	373	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
7	Xây dựng nhà bia và sân bê tông NTLS xã Yên Dương	C	2016	Số 33/QĐ- UBND ngày 12/10/2015	234	1
8	Cải tạo phần mộ NTLS xã Yên Dương	C	2016	Số 33/QĐ- UBND ngày 12/10/2015	296	1
9	Bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt xã Yên Dương	C	2016	Số: 10104/QĐ- UBND ngày 29/12/2015	886	1
10	Nhà học 2 tầng 12 phòng học và phòng chức năng trường Tiểu học	C	2017	Số: 7933/QĐ- UBND ngày 13/11/2016	5.388	1
11	XD 2 khu nhà vệ sinh và hệ thống tường bao trường TH xã Yên Dương	C	2017	Số: 6764/QĐ- UBND ngày 6/10/2016	7.344	1
12	Cải tạo, nâng cấp đường kênh Đông (đoạn từ cầu Dương Lang đến quốc lộ 38B) xã Yên Dương	C	2017	Số: 2018/QĐ- UBND ngày 28/4/2017	900	1
13	Cải tạo, sửa chữa khu nhà A trường Tiểu học Yên Dương	C	2017	Số: 5355/QĐ- UBND ngày 28/7/2017	1.176	1
14	Nhà làm việc của bộ phận hành chính một cửa xã Yên Dương	C	2018	Số: 8202/QĐ- UBND ngày 29/11/2017	419	1
15	Xây dựng Nhà học 3 tầng 18 phòng trường THCS xã Yên Dương, huyện Ý Yên	C	2019	Số: 7464/QĐ- UBND ngày 23/10/2018	9.627	1
II	XÃ YÊN THỌ					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Yên thọ, huyện Ý Yên (Đoạn từ ngã tư chợ huyện thuộc TL 485 - chùa Bình Thượng - UBND xã)	C	2017	QĐ số: 2082/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 08/05/2017	9.942	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Yên thọ, huyện Ý Yên (Đoạn từ đường trục xã đi qua khu dân cư tập trung đến xóm Tân thành)	C	2018	QĐ số: 9183 /QĐ-UBND huyện Ý Yên ngày 26/11/2018	745	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt xã Yên Thọ, huyện Ý Yên	C	2017	QĐ số: 6546/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 24/10/2017	1.960	1
III	XÃ YÊN TRUNG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo SC nghĩa trang liệt sỹ Xã Yên Trung	C	2018	QĐ số 5040/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 10/7/2017	2.360	1
2	Xây dựng khu xử lý rác thải sinh học bằng công nghệ lò đốt Xã Yên Trung	C	2018	QĐ số 2072/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 04/5/2017	1.883	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bỏ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	XD dãn dọc thoát nước đường Thành xá Xã Yên Trung	C	2018	QĐ số 8177/QĐ, ngày 24 /11 / 2017	1.742	1
4	CT nâng cấp đường trục xã : từ ngã ba vào thôn Tiêu báng đến trạ bơm Văn Mỹ Xã Yên Trung	C	2019	QĐ số 9594/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 24/12/2018	8.917	1
IV	XÃ YÊN MINH					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Công trình Nối mạng nước sạch xã Yên Minh	C	2016	Số 5961/QĐ- UBND ngày 10/08/2016	1110	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Kiên cố hóa kênh tưới bến giang xã Yên Minh	C	2016	Số 3109/QĐ- UBND ngày 28/04/2016	582	1
2	Kiên cố hóa kênh tưới C14-7 xã Yên Minh	C	2016	Số 3110/QĐ- UBND ngày 28/04/2016	490	1
3	Kiên cố hóa kênh tưới C9-4 xã Yên Minh	C	2016	Số 3111/QĐ- UBND ngày 28/04/2016	466	1
4	Kiên cố hóa kênh Vượt cấp 1 xã Yên Minh	C	2017	Số 8548/QĐ- UBND ngày 19/12/2017	449	1
5	Xây kè và mở rộng một số đoạn cong đường trục xã Yên Minh, Huyện ý Yên(Đoạn từ ngã tư chợ mùa đến khuỷnh thôn Giáp Nhì)	C	2019	Số 8565/QĐ- UBND ngày 25/11/2019	740	1
6	Xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt tại khu vực chăm mô huyện thôn Nội Hoàng xã Yên Minh	C	2018	Số 7289/QĐ- UBND, ngày 01/10/2018	1.078	1
7	Mua sắm thiết bị lò đốt rác thải sinh hoạt xã Yên Minh	C	2019	Số 401/QĐ- UBND ngày 25/01/2019	1.741	1
V	XÃ YÊN TIẾN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	CT xây dựng một số hạng mục công trình trong trụ sở làm việc UBND xã Yên Tiến	C	2017	7512a/QĐ- UBND ngày 28/10/2016	4.377	1
2	CT Nhà học 2 tầng 8 phòng trường tiểu học xã Yên Tiến	C	2017	7521A/QĐ- UBND ngày 31/10/2016	4.205	1
3	DA xây dựng 8 phòng học trường tiểu học Tổng Văn Trân xã Yên Tiến	C	2017	6000/QĐ- UBND ngày 14/9/2017	4.200	1
4	DA xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước đường 57B (đoạn từ cát đàng đến cầu đàng Chương Yên tiến)	C	2016	4911/QĐ- UBND ngày 14/7/2016	2.856	1
5	DA xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước đường 57B (đoạn thuộc địa phận xã Yên Tiến)	C	2016	9385/QĐ- UBND ngày 21/11/2015	2.078	1
6	DA, Nâng cấp nhà bảo vệ trường tiểu học Yên Tiến	C	2019	06d/QĐ- UBND ngày 26/01/2019	310	1
7	DA, Đường GT nội đồng xã Yên Tiến (đoạn từ QL38B vào đồng vông)	C	2019	28c/QĐ-UBND ngày 18/3/2019	157	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
8	DA, đường GT nội đồng xã Yên Tiến (đoạn 1; từ đồng vệt cùng- đồng leo, đoạn 2; từ cầu vòm-cánh đồng cửa trường)	C	2019	9160/QĐ- UBND ngày 26/12/2019	529	1
9	DA, Rãnh dọc thoát nước Q138B (đoạn thuộc địa phận xã Yên Tiến từ thôn Tân Lập đến ngã ba cát đặng)	C	2019	5431a/QĐ- UBND ngày 23/7/2019	902	1
b	Các công trình chuyển tiếp					
1	DA san lấp XD cơ sở hạ tầng khu vực xóm đông thịnh xã Yên Tiến (giáp Đ57B) đề đầu giá QSDĐ năm 2015 cho nhân dân lâm nhà ở	C	2018	7388/QĐ- UBND ngày 09/10/2018 8807/QĐ- UBND ngày 25/11/2021	8.561	1
VI	XÃ YÊN TRỊ					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non B xã Yên Trị	C	2016	QĐ số 5883/QĐ- UBND ngày 08/8/2016	8.270	1
2	Công trình nhà học 8 phòng trường Mầm non A xã Yên trị	C	2017	QĐ số 8523A/QĐ - UBND ngày 14/12/2017	8.752	1
3	Công trình xây dựng hệ thống rãnh rọc thoát nước dự án cải tạo đường lương - Trị (Đoạn qua địa phận xã Yên trị)	C	2019	QĐ số 6246/ QĐ-UBND ngày 04/9/2019	6.976	1
4	Trường MN A (Hạng mục: Nhà học 10 phòng)		2014	QĐ số 8007/QĐ- UBND ngày 25/10/2012	4.118	1
5	KTrụ sở ĐU - HĐND - UBND		2014	QĐ số 10903/QĐ- UBND ngày 22/10/2013	2.786	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Công trình nhà học 2 tầng trường THCS xã Yên trị	C	2017	QĐ số 6119/QĐ - UBND ngày 18/9/2017	7.389	1
2	Công trình trạm y tế 2 tầng xã Yên trị	C	2017	QĐ số 6120/ QĐ - UBND ngày 18/9/2017	4.739	1
3	Công trình xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt xã Yên trị	C	2017	QĐ số 716A /QĐ - UBND ngày 09/02/2018	3.370	1
4	Công trình cải tạo, sửa chữa phần mộ liệt sỹ và xây mới 2 nhà bia nghĩa trang xã Yên trị	C	2019	QĐ số 7118/QĐ - UBND ngày 27/5/2019	1.102	1
VII	XÃ YÊN CHÍNH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Đường F vào khu tái định cư tập trung xã Yên Chính	C	2012	7692/QĐ- UBND ngày 1/10/2012	790	1
2	Trường tiểu học xã Yên Chính: nhà học 2 tầng 17 phòng và 3 phòng chức năng	C	2012	7908/QĐ- UBND ngày 15/10/2012	10.231	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Xây dựng hạng mục phụ trợ trường tiểu học xã Yên Chính	C	2013	10634/QĐ- UBND ngày 2/10/2013	509	1
4	Trạm y tế xã Yên Chính	C	2013	10883/QĐ- UBND ngày 23/10/2013	1.969	1
5	Nhà vệ sinh trường mầm non xã Yên Chính, cụm Hoa Sen	C	2013	14032A/QĐ- UBND ngày 12/12/2013	459	1
6	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Yên Chính	C	2014	1552/QĐ- UBND ngày 11/4/2014	7.209	1
7	Công trình: Nhà văn hóa trung tâm xã Yên Chính	C	2016	9682/QĐ- UBND ngày 16/12/2016	3.358	1
8	Công trình: Xây mới 01 phòng học, 03 phòng chức năng và mở rộng khuôn viên trường Mầm non xã Yên Chính	C	2018	203A/QĐ- UBND ngày 26/1/2018	1.819	1
9	Công trình: Xây dựng cống thoát nước ngang đường một số tuyến trục xã Yên Chính(Đoạn từ nhà ông Phúc xóm Hùng Sơn đến xóm Dũng Tiến)	C	2019	8646A/QĐ- UBND ngày 28/11/2019	338	1
10	Công trình : Xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước dự án cải tạo đường Chính - Phong (Đoạn đi qua địa phận xã Yên Chính)	C	2019	1801/QĐ- UBND ngày 1/4/2019	2.027	1
VIII	XÃ YÊN KHANG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	XD nhà văn hóa xã Yên Khang	C	2016	QĐ số 890/QĐ- UBND ngày 21/3/20216	4.531	1
2	XD nhà văn hóa xã Yên Khang. Hạng mục: Tường rào kê đá	C	2016	QĐ số 6732/QĐ - UBND ngày 29/9/2016	591	1
3	XD nhà học 06 phòng học bộ môn trường THCS Yên Khang	C	2017	QĐ số 4909/QĐ - UBND ngày 23/6/2017	3.958	1
4	XD hệ thống rãnh dọc thoát nước đường 57b (Đoạn thuộc địa phận xã Yên Khang)	C	2016	QĐ số 1242/ QĐ - UBND ngày 05/4/2016	1.463	1
5	XD hệ thống rãnh dọc tuyến đường 57b địa phận xã Yên Khang (đoạn từ Cống Cẩm đến trạm bơm Mỹ Tho)	C	2017	QĐ số 8047/QĐ - UBND ngày 15/11/2017	2.698	1
6	XD tường rào khu vực xử lý rác thải sinh hoạt xã Yên Khang	C	2019	QĐ số 9334/QĐ - UBND ngày 31/12/2019	327	1
7	Trường Mầm non xã Yên Khang	C	2010	QĐ số 6805/QĐ- UBND ngày 22/12/2010	5.230	1
8	Bãi chôn lấp xử lý rác thải xã Yên Khang	C	2014	QĐ số 4572/QĐ- UBND ngày 04/6/2014	1.567	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
9	XD 04 phòng học trường Mầm non xã Yên Khang	C	2019	QĐ số 9159/QĐ - UBND ngày 26/12/2019	3.643	1
IX	XÃ YÊN LỘC					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng đường vào khu xử lý rác thải bằng công nghệ lò đốt	C	2016	9807/QĐ- UBND ngày 20/10/2016	540	1
2	Cải tạo nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Yên Lộc	C	2018	715/QĐ- UBND ngày 09/02/2018	715	1
3	Sửa chữa 8 phòng học Trường Tiểu học A Yên Lộc	C	2018	4576/QĐ- UBND ngày 17/07/2018	678	1
4	Xây dựng nhà hành chính một cửa xã Yên Lộc	C	2018	4575/QĐ- UBND ngày 17/07/2018	987	1
5	Xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước đường 57 B thuộc địa phận xã Yên Lộc	C	2017	302/QĐ- UBND ngày 19/01/2016	1.621	1
6	Sửa chữa gia cố Đê Đại Hà đoạn K 22+ 915 đến K23 + 500 xã Yên Lộc	C	2019	5360/QĐ- UBND ngày 09/07/2019	1.160	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Xây dựng lò đốt rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt xã Yên Lộc	C	2016	6826/QĐ- UBND ngày 10/10/2016	650	1
X	XÃ YÊN CƯỜNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Rãnh dọc thoát nước đường 57B thuộc địa bàn xã Yên Cường	C	2016	QĐ số: 1280/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 14/4/2016	3.389	1
2	Đường trục Yên Cường (đoạn từ Xóm Cờ - trường mầm non Hoa Đào Yên Nhân)	C	2016	QĐ số: 7505/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 27/10/2016	1.074	1
3	Nâng cấp cải tạo đường giao thông xã Yên Cường (đoạn từ QL 37B đến Đình Đá)	C	2019	QĐ số: 1883/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 16/4/2019	3.509	1
XI	XÃ YÊN HƯNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng trụ sở làm việc 2 tầng - UBND xã Yên Hưng, huyện Ý Yên	C	2011	QĐ số: 9099/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 27/09/2011	5.642	1
2	Xây dựng trạm Y Tế nhà khám chữa bệnh và điều trị bệnh nhân xã Yên Hưng, huyện Ý Yên	C	2012	QĐ số: 7552A/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 20/09/2021	3.166	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bỏ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Xây dựng kiên cố hóa kênh tưới C2-7 xã Yên Hưng, huyện Ý Yên	C	2015	QĐ số: 9273/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 20/11/2015	1.009	1
4	Xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng trường THCS xã Yên Hưng	C	2016	QĐ số: 7645/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 20/10/2015	2.240	1
5	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Yên Hưng, huyện Ý Yên (Đoạn từ ngã tư Lam Sơn đến dốc đê Đại Hà thôn Trung Tiến)	C	2018	QĐ số: 7561A/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 31/10/2018	9.924	1
6	Xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước dự án cải tạo, nâng cấp đường Chính - Phong (đoạn đi qua địa phận xã Yên Hưng, huyện Ý Yên)	C	2019	QĐ số: 1162 /QĐ-UBND huyện Ý Yên ngày 15/03/2019	2.362	1
7	Xây dựng công trình nhà văn hóa thông tin trung tâm và các hạng mục phụ trợ xã Yên Hưng	C	2016	QĐ số: 9478/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 30/11/2015	4.788	1
XII	XÃ YÊN HỒNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	công trình: Đắp mở rộng tuyến đường liên xã và đường trục xã Yên Hồng (Đoạn 1 từ QL10 thuộc địa phận thôn Cao bỏ qua thôn Hoàng nề, thôn An Lộc Thượng về Thị Trấn).	C	2019	7464a ngày 23/10/2018 UBND huyện Ý Yên	3.664	1
XIII	XÃ YÊN NGHĨA					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Cải tạo, sửa chữa 1 số hạng mục trạm y tế xã Yên Nghĩa	C	2017	Số: 8366/QĐ - UBND ngày 12/12/2017	675	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Hệ thống rãnh dọc đường Thành - xá đoạn qua địa phận xã Yên Nghĩa	C	2017	Số: 6556/ QĐ - UBND ngày 30/10/2017	3.675	1
c	<i>Các công trình chuyển tiếp</i>					
1	Khu xử lý rác thải tập trung xã Yên Nghĩa	C	2018	Số : 5987/QĐ - UBND ngày 7/8/2018	2.512	1
XIV	XÃ YÊN THẮNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Công trình nâng cấp Sân vận động xã Yên Thắng	C	2017	6728/QĐ- UBND ngày 29/9/2016	652	1
2	Nhà học 2 phòng trường Mn 19/5 xã Yên Thắng	C	2017	6730/QĐ- UBND ngày 29/9/2016	1.164	1
3	Nhà học 2 phòng trường Mn 2/9 xã Yên Thắng	C	2017	6852A/QĐ- UBND ngày 12/10/2016	1.072	1
4	XD hệ thống thoát nước đường 57B xã Yên Thắng	C	2017	3717A/QĐ- UBND ngày 13/6/2016	8.821	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
5	XD nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường TH Đông Thắng	C	2017	2193/QĐ-UBND ngày 10/5/2017	3.936	1
6	Nâng cấp đường GT - Đoạn Từ Trường Đỗ Huy Liêu - Nhân Trạch xã Yên Thắng	C	2019	4447/QĐ-UBND ngày 09/7/2018	2.489	1
7	Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn xã Yên Thắng (Đoạn từ TL 57B đến nhà văn hoá thôn Phù Đô)	C	2019	7262A/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	1.060	1
8	XD 2 phòng học trường THCS xã Yên Thắng	C	2019	7477A/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	1.065	1
9	XD 2 phòng làm việc, nhà tiếp dân, và VS UBND xã	C	2019	2034A/QĐ-UBND ngày 25/4/2019	991	1
10	XD nhà văn hóa và các hạng mục trong khuôn viên Đảng ủy - UBND xã	C	2019	5782/QĐ-UBND ngày 7/8/2019	5.017	1
11	XD rãnh dọc thoát nước Lương Trị (Đoạn xã Yên Thắng)	C	2019	6245/QĐ-UBND ngày 04/9/2019	3.999	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Cải tạo, nâng cấp NTLS xã (HM: Kỳ đài, mộ trí, sân, tường rào) xã Yên Thắng	C	2016	1218/QĐ-UBND ngày 30/3/2016	1.136	1
2	Cải tạo NTLS xã (HM: Nhà bia) xã Yên Thắng	C	2018	1624/QĐ-UBND ngày 27/3/2018	344	1
XV	XÃ YÊN KHÁNH					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Cải tạo nghĩa trang Liệt sỹ xã Yên Khánh	C	2013	1276/QĐ-UBND ngày 29/3/2012	490	1
2	Đường giao thông liên xã từ thôn cầu Thượng đi thôn Tây An Lạc	C	2015	số 9613A/QĐ-UBND ngày 12/12/2014	1.165	1
3	Đường giao thông liên xã từ thôn Tu Cỏ đi xã Yên Bình	C	2015	số 1035A/QĐ-UBND ngày 27/3/2015	675	1
4	Đắp áp trúc đường giao thông nội đồng miền Tiền An xã Yên Khánh	C	2015	số 1598A/QĐ-UBND ngày 24/4/2012	467	1
5	Đắp áp trúc đường giao thông nội đồng miền An Lạc xã Yên Khánh	C	2015	số 9706A/QĐ-UBND ngày 30/11/2012	551	1
6	Đắp áp trúc đường giao thông nội đồng miền Tu Cỏ xã Yên Khánh	C	2015	số 9614A/QĐ-UBND ngày 29/11/2012	475	1
7	Đắp áp trúc đường giao thông nội đồng miền Dường Chính xã Yên Khánh	C	2015	số 1527A/QĐ-UBND ngày 13/4/2012	440	1
8	Đường giao thông liên xã từ thôn An Liêm đi xã Yên Bình	C	2016	số 1044A/QĐ-UBND ngày 30/3/2015	188	1
9	Nâng cấp, sửa chữa đoạn gầm cầu chui thôn Thượng xã Yên Khánh	C	2016	Số 1291A/QĐ-UBND ngày 02/4/2015	125	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
10	Xây dựng lò đốt rác thải sinh hoạt bằng khí tự nhiên xã Yên Khánh, huyện Ý Yên	C	2016	số 9720/QĐ-UBND ngày 14/12/2015	1.019	1
11	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Liệt sỹ xã Yên Khánh	C	2016	số 7534/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	734	1
12	Xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước dự án cải tạo, nâng cấp đường Thành Xá (Đoạn đi qua địa phận xã Yên Khánh, huyện Ý Yên)	C	2017	số 6179/QĐ-UBND ngày 22/9/2017	324	1
13	Nhà học 2 tầng 6 phòng trường THCS xã Yên Khánh	C	2016	số 7784/QĐ-UBND ngày 23/10/2015	3.566	1
14	Xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Yên Khánh - Yên Phong	C	2018	Số 359/QĐ-UBND ngày 06/2/2018	2.799	1
15	Cải tạo, sửa chữa 2 dãy nhà làm việc 2 tầng UBND xã ,hội trường nhà văn hóa và các hạng mục khác trong khuôn viên trụ sở Đảng ủy - HĐND- UBND xã Yên Khánh, huyện Ý Yên	C	2019	Số 6435A/QĐ-UBND ngày 30/9/2019	1.104	1
16	Xây dựng nhà học 2 tầng 4 phòng trường Tiểu học xã Yên Khánh	C	2019	Số 7474/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	2.910	1
17	Sân trường tiểu học xã Yên Khánh	C	2016	Số 08/QĐ-UBND ngày 31/01/2015	340	1
18	Sửa chữa một số hạng mục trạm y tế xã Yên Khánh	C	2019	Số 10A/QĐ-UBND ngày 02/4/2019	196	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Cải tạo, xây dựng mới bờ kè đá hồ nước phía trước Nghĩa trang Liệt sỹ xã Yên Khánh	C	2019	Số 09/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	809	1
XVI	XÃ YÊN LỢI					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng xã Yên Lợi, huyện Ý Yên (đoạn từ QL37B đến ngã tư đường Dâu)	C	2019	QĐ số: 6034/QĐ-UBND huyện Ý Yên ngày 22/08/2019	799	1
2	Nạo vét kênh mương nội đồng xã Yên Lợi, Huyện Ý Yên (đoạn từ cầu Đình Trung đến khu xử lý rác thải tập trung)	C	2019	QĐ số: 3922/QĐ-UBND huyện Ý Yên ngày 16/05/2019	305	1
3	Lợp mái tôn chống nóng nhà học 2 tầng 6 phòng trường tiểu học xã Yên Lợi, huyện Ý Yên	C	2019	QĐ số: 8415/QĐ-UBND huyện Ý Yên ngày 05/11/2019	298	1
XVII	XÃ YÊN LƯƠNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	CT xây dựng hệ thống mái tôn chống nóng các hạng mục công trình: Nhà ăn, nhà công vụ trụ sở UBND xã, nhà làm việc trạm y tế, nhà hiệu bộ trường THCS xã Yên Lương, huyện Ý Yên. Hạng mục: nhà hiệu bộ trường THCS xã Yên Lương	C	2016	QĐ số 6365a /QĐ-UBND ngày 29/08/2016	210	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	CT xây dựng hệ thống mái tôn chống nóng các hạng mục công trình: Nhà ăn, nhà công vụ trụ sở UBND xã, nhà làm việc trạm y tế, nhà hiệu bộ trường THCS xã Yên Lương, huyện Ý Yên. Hạng mục: nhà làm việc trạm y tế xã Yên Lương	C	2016	QĐ số 7599/QĐ-UBND ngày 03/11/2016	113	1
3	CT xây dựng hệ thống mái tôn chống nóng các hạng mục công trình: Nhà ăn, nhà công vụ trụ sở UBND xã, nhà làm việc trạm y tế, nhà hiệu bộ trường THCS xã Yên Lương, huyện Ý Yên. Hạng mục: nhà ăn, nhà công vụ UBND xã Yên Lương	C	2016	QĐ số 6168a ngày 20/08/2016	179	1
4	CT nhà làm việc UBND xã Yên Lương	C	2016	QĐ số 6974/QĐ-UBND ngày 18/10/2016	1.038	1
5	CT các hạng mục phụ trợ nhà làm việc UBND xã Yên Lương	C	2017	số 1114/QĐ-UBND ngày 30/03/2017	1.062	1
6	CT cải tạo, sửa chữa bãi chôn lấp, xử lý rác thải tập chung xã Yên Lương	C	2018	QĐ số 4253/QĐ-UBND ngày 28/06/2018	689	1
7	xây dựng hệ thống thoát nước cống ngầm tuyến đường Vĩnh Hào, Yên Lương	C	2018	QĐ số 7384/QĐ-UBND ngày 09/10/2018	875	1
8	Công trình cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Yên Lương (đoạn từ cống tiêu S37 ra Sông Sắt đến trạm bơm Hoàng Mẫu)	C	2018	QĐ số 7459/QĐ-UBND ngày 22/10/2018	9.241	1
9	Công trình xây dựng hệ thống rãnh dọc thoát nước dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Lương- Trĩ (đoạn qua địa phận xã Yên Lương, huyện Ý Yên)	C	2019	QĐ số 6436/QĐ-UBND ngày 01/10/2019	5.194	1
XVIII XÃ YÊN ĐỒNG						
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng trường mầm non B Yên Đồng	C	2014	QĐ bổ sung số 1961/QĐ-UBND ngày 07/5/2014	4.712	1
2	Xây dựng trường Tiểu học A xã Yên Đồng	C	2012	QĐ điều chỉnh số 9774A/QĐ-UBND ngày 04/12/2012	2.389	1
3	Xây dựng trường Tiểu học B xã Yên Đồng	C	2011	QĐ điều chỉnh số 7852/QĐ-UBND ngày 07/9/2011	2.724	1
4	Xây mới nhà làm việc ĐU-HĐND-UBND xã Yên Đồng và cải tạo dãy nhà cấp 4 để làm các phòng làm việc các tổ chức đoàn thể	C	2016	QĐ Số 1308 ngày 08/4/2015	4.210	1
5	Xây mới nhà bảo vệ, sân bê tông, rãnh thoát nước và cải tạo nhà làm việc các đoàn thể	C	2016	QĐ Số 889 ngày 21/3/2016	513	1
6	Cải tạo sân vận động trung tâm và xây mới các hạng mục phụ trợ khác trong SVD xã Yên Đồng	C	2016	QĐ Số 1250 ngày 06/4/2015	1.089	1
7	Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn xã Yên Đồng (đoạn từ chợ Nấp đến trạm biến thế xóm 22)	C	2016	QĐ Số 1277 ngày 14/4/2016	880	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
8	Cải tạo nâng cấp đường liên thôn xã Yên Đồng	C	2017	Số 1258 ngày 11/4/2016	6.117	1
9	Cải tạo sân vận động trung tâm và xây mới các hạng mục phụ trợ trong SVĐ xã Yên Đồng(giai đoạn 2)	C	2017	QĐ Số 6772A ngày 06/10/2016	959	1
10	Xây dựng nhà học 6 phòng học trường MN B xã Yên Đồng	C	2017	QĐ Số 450 ngày 01/03/2017	4.073	1
11	Xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt xã Yên Đồng	C	2018	QĐ Số 4444 ngày 06/07/2018	1.676	1
XIX	XÃ YÊN NHÂN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Xây dựng nhà học bộ môn 4 phòng trường THCS xã Yên Nhân	C	2016	QĐ số: 3742/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày	2.475	1
2	C.Tr. Cải tạo nâng cấp đường GT nội đồng Xóm 6+10+11+12+13+14	C	2018	QĐ số: 82/QĐ- UBND Xã Yên Nhân ngày 10/10/2018	976	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	CT: Cải tạo, nâng cấp đường trục xã (7+8)	C	2012	QĐ số: 8092A/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 02/11/2012	2.636	1
2	Công trình nhà đa năng	C	2011	QĐ số: 22/QĐ- UBND Xã Yên Nhân ngày 13/6/2011	1.071	1
3	Trường mầm non 2 tầng 4 lớp	C	2011	QĐ số: 18/QĐ- UBND Xã Yên Nhân ngày 30/3/2011	1.594	1
4	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông nghiệp xóm 3+4+5	C	2017	QĐ số: 90/QĐ- UBND Xã Yên Nhân ngày 30/8//2017	475	1
5	CT: Sửa chữa kỳ đài Nghĩa trang liệt sỹ xã Yên Nhân	C	2017	QĐ số: 02/QĐ- UBND Xã Yên Nhân ngày 03/01/2017	365	1
XX	XÃ YÊN THÀNH					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng nhà văn hóa trung tâm xã Yên Thành	C	2019	QĐ số 4184/QĐ- UBND ngày 14/6/2018	3.664	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã từ TL485 đến UBND xã Yên Thành	C	2019	QĐ số 5393/QĐ- UBND ngày 17/7/2019	1.151	1
XXI	XÃ YÊN BẮNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trường mầm non khu vực cầu cỏ	C	2010	Số 6475a/QĐ- UBND huyện Ý Yên Ngày 10/12/2009	5.190	1
2	Trụ sở ĐU- HĐND- UBND	C	2014	Số 14019/QĐ- UBND huyện Ý Yên Ngày 12/12/2013	6.189	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ	C	2011	Số 5528/QĐ- UBND huyện Ý Yên Ngày 19/5/2011	1.794	1
2	Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa thôn Nhất		2015	Số 4076/QĐ- UBND huyện Ý Yên Ngày 30/3/2011	291	1
3	Nhà văn hóa thông tin xã Yên Bằng	C	2016	Số 4795/QĐ- UBND huyện Ý Yên Ngày 17/6/2014	4.087	1
4	Các hạng mục phụ trợ trụ sở ĐU - HĐND - UBND và khu vực sân vận động xã Yên Bằng	C	2017	Số 5505a/QĐ- UBND huyện Ý Yên Ngày 27/7/2015	3.961	1
5	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ trường Mầm Non khu vực Quyết Tiến xã Yên Bằng	C	2018	Số 5776/QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 24/8/2017	9.638	1
6	Khu vực xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt xã Yên Bằng	C	2017	Số 6180/ QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 22/9/2017	1.678	1
XXII	XÃ YÊN QUANG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo nâng cấp đường trục xã Yên Quang, huyện Ý Yên Đoạn từ kênh T14 đến cầu Yên Quang	C	2019	Số 8314A/ QĐ- UBND huyện Ý Yên ngày 30/10/2019	9858,239	1
XXIII	XÃ YÊN PHÚC					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Công trình xây dựng sân vận động xã Yên Phúc	C	2019	QĐ số: 8308/QĐ- UBND ngày 29/10/2019	731	1
XXIV	THỊ TRẦN LÂM					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Nạo vét sông trước làng đoạn qua địa phận khu A, khB,C,D và làm đường giao thông bờ sông trước làng làm đường giao thông cấp V đồng bằng	C	2018	7449/QĐ - UBND ngày 18/10/2018 67E/QĐ- UBND ngày 07/08/2020	5.471	1
2	Xây dựng cống, tường bao, sân bê tông bồn hoa và hệ thống thoát nước khu vực nhà quân sự, nhà công an Thị trấn Lâm	C	2019	116/QĐ- UBND ngày 11/01/2019	1.160	1
3	XD nhà văn hóa trung tâm và các hạng mục phụ trợ trong khuôn viên UBND thị trấn Lâm	C	2018	4539A/QĐ- UBND ngày 21/8/2018 34B/QĐ- UBND ngày 11/6/2019	8.804	1
4	Xây dựng hệ thống thoát nước, vỉa hè trên đường trục xã Yên Xá	C	2017	9601/QĐ- UBND ngày 06/12/2016	5.831	1
5	Lợp mái tôn chống nóng nhà học 2 tầng 24 phòng học trường tiểu học Thị trấn Lâm	C	2018	6104A/QĐ- UBND ngày 21/8/2018	1.073	1
6	Bổ sung hoàn thiện một số hạng mục công trình khu vực xử lý rác thải sinh hoạt thị trấn Lâm (Giai đoạn III)	C	2019	514/QĐ- UBND ngày 28/2/2019	1.059	1
7	XD các tuyến đường nội bộ và san lấp bãi rác thải cũ, đắp bờ bao trồng cây xanh khu vực bãi xử lý rác thải	C	2018	4407/QĐ- UBND ngày 04/7/2018	1.595	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp đường thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, đoạn 1 từ đường trục trung tâm đến cụm công nghiệp, đoạn 2 từ Đình Đình đến sông trước làng	C	2017	2078/QĐ- UBND ngày 05/5/2017 90/QĐ-UBND ngày 13/11/2017	5.997,349	1
2	Sửa chữa , cải tạo đường nội đồng thị trấn Lâm (Đoạn từ Miếu Đức ông đến kênh Tây)	C	2019	116/QĐ- UBND ngày 11/01/2019	757	1
3	Di chuyển đường điện 35KV	C	2019	5181/QĐ – UBND ngày 28/6/2019	701	1
4	Cải tạo nâng cấp đường trục trung tâm TTL (đoạn từ QL38 đến hết trường tiểu học)	C	2019	5181/QĐ- UBND ngày 28/6/2019	9.381	1
5	Cải tạo sửa chữa đường vào san lấp mặt bằng và xây dựng hệ thống rãnh thoát nước sân thể thao khu A, khu B	C	2019	109 /QĐ – UBND ngày 07/01/2020	855	1
6	Bổ sung cổng dọc ngã 4 cỏ liêu đến chùa an việt, cổng vườn đôi 2 hồ ga	C	2017	47A/QĐ- UBND ngày 06/08/2017	1.162	1
7	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã Yên Xá hạng mục đài tưởng niệm, khu nhà quản trang và các hạng mục phụ trợ	C	2017	4232/QĐ- UBND ngày 05/06/2017	922,325	1
8	Cải tạo cổng tường rào cầu vào khu mộ nghĩa trang liệt sỹ	C	2019	5806/QĐ- UBND ngày 09/8/2019	1.194,854	1
9	Công trình Cải tạo cổng ngõ 3 Đình đất thôn Tống Xá xã Yên Xá, huyện Ý Yên	C	2017	31/QĐ-UND ngày 25/09/2017	223,2	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
10	Công trình Mở rộng ngã tư Cổ Liêu, xã Yên Xá, huyện Ý Yên	C	2017	34/QĐ-UND ngày 28/09/2017	222,8	1
11	Cải tạo xử lý bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt và nạo vét bùn thải xã Yên Xá	C	2019	8848/QĐ- UBND ngày 10/12/2019	448,9	1
12	Cải tạo nhà đa năng, xây nhà bảo vệ, lán xe trường mầm non	C	2019	4130/QĐ- UBND ngày 29/05/2019	402	1
13	XD mới, sửa chữa kè đá bờ bắc kênh tiêu xã Yên Xá đoạn đường trục từ thị trấn Lâm đến xã Yên Dương	C	2017	8351A/QĐ- UBND ngày 05/12/2017	1900	1
14	Bổ sung sử lý một số hạng mục kỹ thuật DAXD hệ thống rãnh thoát nước via hè trên đường trục xã Yên Xá, huyện Ý Yên phục vụ dự án Cải tạo nâng cấp đường từ Thị Trấn Lâm đến xã Yên Dương, huyện Ý Yên	C	2017	33a/QĐ-UBND ngày 18/9/2017	768	1
15	Đổ bê tông lề đường từ bột điện đến cầu thôn bắc 12	C	2018	42C/QĐ-UND ngày 05/12/2018	163	1
16	Sửa chữa, cải tạo một số hạng mục Hợp tác xã nông nghiệp thị trấn Lâm	C	2019	60A/QĐ- UBND ngày 06/8/2019	444,4	1
17	cứng hoá đường nội đồng khu C thị trấn Lâm (Đoạn từ máng T9 đến đồng Sóc)	C	2019	76/QĐ-UBND ngày 25/9/2019	498,5	1
18	Cứng hoá đường nội đồng thành Tàn – Khu E (Đoạn từ đường 485 đến giáp Yên Khánh)	C	2019	71/QĐ-UBND ngày 20/9/2019	247,7	1
19	cứng hoá đường nội đồng khu C (Đoạn từ Đường T9 đến hết đồng tứ)	C	2019	60A/QĐ- UBND ngày 05/8/2019	430,4	1
E	HUYỆN HẢI HẬU (Theo đề xuất tại Văn bản ngày 21/3/2022 và Văn bản số 260/UBND-TCKH ngày 15/4/2022 của huyện UBND huyện Hải Hậu)					112
E.1	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN					1
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng Trụ sở Hội Đồng Y huyện Hải Hậu	C	2019	Số 5186 ngày 11/10/2018	5.154	1
E.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					111
I	XÃ HẢI ĐƯỜNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Trạm Y tế xã Hải Đường, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4923 ngày 30/9/2019	2.343	1
2	Nhà 2 tầng 06 phòng học Trường Mầm non 1-6 xã Hải Đường, huyện Hải Hậu	C	2017	Số 5287 ngày 12/09/2017	6.627	1
3	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Hải Đường, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 1842 ngày 22/04/2018	3.131	1
4	Xây dựng các hạng mục phụ trợ Trụ sở ĐU-HĐND-UBND xã Hải Đường	C	2015	Số 16714 ngày 16/12/2013	1.991	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
II	XÃ HẢI TRUNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Hải Trung (Đoạn từ Quốc lộ 37B đến cầu Phe ba và đoạn từ Quốc lộ 37B đến giáp xã Xuân Ninh); Hạng mục: Nền đường	C	2019	Số 3912 ngày 31/7/2019	4.186	1
2	Cải tạo hội trường nhà văn hóa xã Hải Trung	C	2018	Số 96 ngày 25/9/2017	499	1
III	XÃ HẢI HÀ					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Nhà 2 tầng và các phòng chức năng trường mầm non xã Hải Hà	C	2019	Số 5584 ngày 29/10/2018	4.342	1
IV	XÃ HẢI CHÍNH					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Nhà 2 tầng 4 phòng học và tầng 2 - 3 phòng học trường Tiểu học Hải Chính	C	2018	Số 5642 ngày 06/10/2017	3.586	1
V	XÃ HẢI HÒA					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Hải Hòa (Đoạn từ Chợ đến Trường Tiểu học)	C	2019	Số 5258 ngày 19/10/2018	7.299	1
2	Cải tạo, nâng cấp cầu Gốc Đa nằm trên trục đường bắc qua sông Múc xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4978 ngày 25/9/2018	4.979	1
VI	XÃ HẢI SON					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Trạm y tế xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4687 ngày 17/9/2018	4.320	1
VII	XÃ HẢI QUANG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Nhà học 3 tầng và các hạng mục phụ trợ trường THCS xã Hải Quang	C	2019	Số 5217 ngày 16/10/2018	9.921	1
VIII	XÃ HẢI PHƯƠNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Nhà làm việc 2 tầng UBND xã Hải Phương	C	2018	Số 2260 ngày 17/05/2018	3.883	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Phương Tân (đoạn từ trường THCS xã Hải Phương và đến giáp xã Hải Tân) và đường liên xã Phương Long (đoạn từ đập Hai Đồng đến giáp xã Hải Long), hạng mục Nền đường	C	2019	Số 3866 ngày 23/7/2019	2.581	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Bãi xử lý rác thải xã Hải Phương	C	2018	Số 1824 ngày 22/4/2018	3.142	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Phương Tân (đoạn từ QL 37B đến trường THCS Hải Phương)	C	2019	Số 5592 ngày 30/10/2018	6.439	1
IX	XÃ HẢI ANH					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Móng 3 tầng - 06 phòng học trường Tiểu học B xã Hải Anh	C	2019	Số 2182 ngày 11/03/2018	4.039	1
X	THỊ TRẦN CỒN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Trụ sở Đảng ủy HĐND- UBND thị trấn Cồn	C	2010	Số 605 ngày 13/01/2010	4.999	1
2	Cải tạo nâng cấp chợ Cồn, huyện Hải Hậu	C	2011	Số 8213 ngày 04/11/2011	929	1
3	Nhà học 3 tầng 12 phòng Trường Tiểu học thị trấn Cồn	C	2011	Số 6793 ngày 24/12/2010	4.289	1
4	Nhà học 3 tầng 12 phòng Trường Mầm Non thị trấn Cồn	C	2012	Số 3574 ngày 16/8/2012	7.196	1
5	Nhà học chức năng Tiểu học thị trấn Cồn	C	2017	Số 3422 ngày 24/7/2014	2.288	1
6	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt thị trấn Cồn	C	2019	Số 5415 ngày 28/9/2017	1.519	1
7	Xây dựng Cầu bả đang nổi TDP Cao An - Châm A	C	2019	Số 5234 ngày 17/10/2018	4.628	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Nhà 3 tầng 6 phòng trường THCS thị trấn Cồn	C	2018	Số 5367 ngày 25/9/2017	4.043	1
XI	XÃ HẢI VÂN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Nhà học 3 tầng-10 phòng và các phòng chức năng trường tiểu học xã Hải Vân, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 5419 ngày 28/9/2017	9.913	1
2	Xây dựng trường THCS xã Hải Vân, Hạng mục: Nhà học phòng học bộ môn và nhà đa năng	C	2019	Số 5192 ngày 12/10/2018	7.502	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Xây dựng nhà làm việc 2 tầng UBND xã Hải Vân, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 5608 ngày 30/10/2018	2.878	1
XII	XÃ HẢI AN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Tr-ờng mầm non khu 1-6 xã Hải An	C	2011	Số 2714 ngày 12/8/2010	1.639	1
2	Xây dựng phụ trợ Trạm Y tế xã Hải An	C	2013	Số 3497 ngày 03/08/2012	1.675	1
3	Xây dựng phụ trợ trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải An	C	2013	Số 3498 ngày 03/08/2012	1.219	1
4	Nhà 2 tầng 8 phòng học trường THCS xã Hải An huyện Hải Hậu	C	2019	Số 1983 ngày 27/4/2019	5.778	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
5	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xã Hải An, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4473 ngày 30/08/2018	3.679	1
6	Công chào xã Hải Toàn, huyện Hải Hậu (GD2)	C	2018	Số 28 ngày 10/7/2017	315	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Hải Toàn, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4473 ngày 30/08/2018	3.482	1
XIII	XÃ HẢI HƯNG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp nhà 2 tầng 8 phòng học và xây dựng mới 04 phòng học tầng 3 Trường THCS Hải Hưng, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4328 ngày 14/8/2019	2.241	1
XIV	XÃ HẢI MINH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cụm công nghiệp làng nghề xã Hải Minh huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	C	2008	Số 527 ngày 20/02/2006	5.091	1
2	Nhà học 3 tầng, 15 phòng học Trường Tiểu học B xã Hải Minh	C	2008	Số 7082 ngày 03/07/2008	3.840	1
3	Tầng 2 - 5 phòng học - Nhà học 2 tầng Trường THCS B xã Hải N	C	2008	Số 7083 ngày 03/07/2008	1.046	1
4	Nhà 2 tầng - 6 phòng học Trường Mầm non khu 32 xã Hải Minh	C	2011	Số 4433 ngày 08/10/2009	2.434	1
5	Nhà 2 tầng 10 phòng học - Trường Tiểu học A xã Hải Minh	C	2009	Số 5077 ngày 14/12/2009	2.990	1
6	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Minh	C	2010	Số 2754 ngày 24/08/2010	6.105	1
7	Nhà 2 tầng - 11 phòng học và phòng chức năng Trường THCS B xã Hải Minh, huyện Hải Hậu	C	2015	Số 8018 ngày 16/09/2013	3.935	1
8	Nhà 2 tầng -04 phòng học - Trường Mầm non (khu trung tâm) xã Hải Minh, huyện Hải Hậu	C	2016	Số 2539 ngày 12/06/2014	3.018	1
9	Sửa chữa, nâng cấp cầu qua sông trê (xóm 6) xã Hải Minh, huyện Hải Hậu	C	2017	Số 5365 ngày 22/9/2017	988	1
10	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Minh, huyện Hải Hậu	C	2015	Số 75 ngày 15/12/2013	565	1
11	Cải tạo Sân bê tông Trụ sở làm việc xã Hải Minh, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 95 ngày 26/09/2017	183	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Nhà hành chính một cửa Trụ sở làm việc xã Hải Minh huyện Hải	C	2018	Số 6746 ngày 05/11/2015	3.816	1
2	Trạm y tế xã Hải Minh, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 5722 ngày 27/10/2017	5.184	1
3	Xây dựng Nhà 2 tầng 04 phòng học Trường Tiểu học Hải Minh B	C	2019	Số 2183 ngày 11/5/2018	2.459	1
XV	XÃ HẢI XUÂN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu	C	2013	Số 1935 ngày 27/06/2012	4.709	1
2	Xây dựng tầng 3 và mái tôn - Nhà làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu	C	2015	Số 1307 ngày 16/05/2013	2.567	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Nhà 3 tầng 15 phòng học Trường THCS xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 5715 ngày 26/10/2017	9.961	1
XVI	XÃ HẢI BẮC					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trạm y tế xã Hải Bắc, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 2864 ngày 27/6/2018	4.794	1
2	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học xã Hải Bắc, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 5604 ngày 30/10/2018	5.442	1
XVII	XÃ HẢI CƯỜNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 2 tầng 6 phòng học trường THCS xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2013	Số 7724 ngày 29/9/2011	2.982	1
2	Nâng cấp tuyến đường đá cấp phối trên địa bàn xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2013	Số 3147 ngày 16/9/2010	1.959	1
3	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Hải Cường huyện Hải Hậu (đoạn từ cổng 3/2 đến ngã tư xóm 11,12)	C	2014	Số 2574 ngày 16/6/2014	2.076	1
4	Xây dựng móng 2 tầng và tầng 1 trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2014	Số 373 ngày 01/01/2014	3.776	1
5	Tầng 2 trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2014	Số 2266 ngày 22/5/2014	2.359	1
6	Tầng 2 - 04 phòng học trường Tiểu học xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2015	Số 2484 ngày 06/6/2014	1.920	1
7	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã khu vực hồ khuôn viên trụ sở làm việc xã Hải Cường	C	2017	Số 1300 ngày 14/4/2015	1.093	1
8	Nhà kho 2 tầng trường MN khu A xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2016	Số 8477 ngày 31/12/2015	656	1
9	Trạm Y tế xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2017	Số 4456 ngày 01/7/2016	4.942	1
10	Tầng 02 - 01 phòng học trường Mầm non khu A xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2018	Số 8132 ngày 10/12/2015	563	1
11	Các hạng mục phụ trợ Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Cường . Hạng mục sân bê tông, bồn hoa, tam cấp, rãnh thoát nước	C	2015	Số 45 ngày 28/8/2014	490	1
12	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Cường . Hạng mục bổ sung sân, cổng, tường rào, rãnh nước, mái tôn	C	2015	Số 60 ngày 02/10/2014	352	1
13	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Cường . Hạng mục cổng, tường rào, tường chắn cát	C	2015	Số 55 ngày 01/9/2014	492	1
14	Các hạng mục phụ trợ Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Cường . Hạng mục : Mái tôn	C	2015	Số 56 ngày 02/9/2014	320	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Nhà 2 tầng - 6 phòng học trường THCS xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2018	Số 2453 ngày 24/5/2018	4.187	1
2	Xây dựng 02 phòng học và các phòng chức năng trường MN khu B xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2019	Số 2454 ngày 24/5/2018	2.191	1
3	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Hải Cường huyện Hải Hậu	C	2019	Số 1874 ngày 26/4/2018	3.487	1
XVIII	XÃ HẢI LỘC					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng nhà 3 tầng – 12 phòng học trường tiểu học xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu.	C	2019	Số 1869 ngày 24/04/2018	6.913	1
2	Xây dựng Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu.	C	2019	Số 2756 ngày 15/06/2018	3.141	1
XIX	XÃ HẢI LONG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Móng 3 tầng và tầng 1 trụ sở làm việc Đảng ủy- HĐND- UBND xã Hải Long	C	2013	Số 7979 ngày 9/9/2013	4.967	1
2	Tầng 2 và tầng 3 sở làm việc Đảng ủy- HĐND- UBND xã Hải Long	C	2015	Số 1989 ngày 15/5/2014	4.875	1
3	Xây dựng 3 phòng học Trường mầm non xã Hải Long	C	2018	Số 2250 ngày 5/10/2017	1.944	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Móng 2 tầng và tầng 1- 5 phòng học trường Tiểu học xã Hải Long	C	2016	Số 4395 ngày 17/9/2015	2.579	1
2	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Hải Long	C	2019	Số 1815 ngày 22/4/2018	2.778	1
XX	XÃ HẢI PHÚ					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Tầng 2 trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Phú huyện Hải Hậu	C	2008	Số 6756 Ngày 12/6/2008	3.200	1
2	Lò đốt rác thải sinh hoạt xã Hải Phú	C	2014	Số 35 ngày 28/8/2014	650	1
3	Nhà bếp trường Mầm non xã Hải Phú	C	2013	Số 60 ngày 02/10/2013	396	1
XXI	XÃ HẢI PHÚC					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Bãi chôn lấp và xử lý rác thải xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu	C	2012	Số 6929 ngày 21/11/2012	1.812	1
2	Đường bê tông xi măng liên xóm 11, 12, 13 xã Hải Phúc	C	2014	Số 02 ngày 17/01/2014	329	1
3	Rãnh thoát nước dọc đường Tỉnh lộ 486B đoạn xã Hải Phúc	C	2012	Số 24 ngày 03/11/2011	2.806	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng tầng 2 và các HMPT Trạm Y tế xã Hải Phúc	C	2018	Số 5402 ngày 27/9/2017	2.828	1
2	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 1985 ngày 27/4/2018	3.277	1
3	Móng 2 tầng - 05 phòng học tầng 1 Trường Mầm non xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 5218 ngày 16/10/2018	8.320	1
XXII	XÃ HẢI TÂN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Lò đốt rác thải sinh hoạt LOSIHO không sử dụng nhiên liệu tự nhiệt phân và tự đốt xã Hải Tân	C	2015	Số 78 ngày 10/10/2015	650	1
2	Xây dựng Cầu trên kênh Danh Châu C	C	2017	Số 105 ngày 22/09/2017	489	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Nhà 2 tầng 8 phòng trường Tiểu Học xã Hải Tân	C	2019	Số 5612 ngày 30/10/2018	4.492	1
XXIII	XÃ HẢI PHONG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trường Mầm non An Phú xã Hải Phong, huyện Hải Hậu	C	2016	Số 6168 ngày 14/10/2016	3.623	1
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB xã Hải Phong (Đoạn giáp từ giáp xã Trục Thắng đến Tỉnh lộ 488C)	C	2019	Số 5105 ngày 03/10/2018	8.845	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây mới Tầng 3 - 03 phòng học; cải tạo, nâng cấp nhà 1 tầng 03 phòng và 01 phòng chức năng Trường Mầm non An Phú, xã Hải Phong, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 58 ngày 09/01/2018	3.437	1
XXIV	XÃ HẢI THANH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 2 tầng 6 phòng học và Nhà hội trường đa năng Trường Mầm Non xã Hải Thanh	C	2017	Số 829 ngày 23/02/2016	5.881	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Khu trung tâm thể thao xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 5649 ngày 07/10/2017	6.247	1
2	Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 5723 ngày 23/10/2017	8.348	1
3	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Hải Thanh (Ngõ nhà ông Dương đội 11 - Nghĩa trang nhân dân thôn Hà Nam)	C	2018	Số 1667 ngày 11/4/2018	1.121	1
XXV	THỊ TRẤN YÊN ĐỊNH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà vệ sinh trường Tiểu học thị trấn Yên Định	C	2019	Số 63 ngày 22/10/2018	496	1
XXVI	XÃ HẢI CHÂU					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Phụ trợ Nhà Văn Hóa xã Hải Châu, huyện Hải Hậu	C	2015	Số 1979 ngày 09/5/2014	938	1
2	Nhà kho Trường Mầm non khu 1/6 và khu 2/9 xã Hải Châu, huyện Hải Hậu	C	2015	Số 3246 ngày 17/7/2014	1.277	1
3	Cải tạo, nâng cấp Đường trục xã Hải Châu, huyện Hải Hậu	C	2017	Số 7741 ngày 29/12/2017	3.564	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
4	Nhà 2 tầng 8 phòng học trường Tiểu học xã Hải Châu, huyện Hải Hậu	C	2018	Số 2680 ngày 31/12/2014	4.617	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng khu Trung tâm thể thao xã Hải Châu, huyện Hải Hậu	C	2019	Số 4476 ngày 30/8/2018	1.685	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Hải Châu (Đoạn từ cổng ông Thanh đến đường vào khu dân cư xóm 6 Phú Lễ, đoạn từ cổng ông Quảng đến cổng ông Tỉnh thôn Phú Văn Nam và đoạn từ cổng ông Tỉnh đến cổng ông Diêm thôn Phú Văn Nam)	C	2019	Số 3274 ngày 10/7/2019	5.087	1
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Hải Châu (Đoạn từ khu dân cư xóm 6 Phú Lễ, đến cổng bà Phúc, đoạn từ cổng ông Quảng đến cổng Ông Côn thôn phú Văn Nam và chỉnh trang vỉa hè đường giao thông (Đoạn từ cổng ông Thanh đến văn phòng HTX Phú Lễ, đoạn từ cổng ông Quảng đến cổng Ông Tỉnh thôn Phú Văn Nam)	C	2019	Số 5216 ngày 14/10/2019	4.666	1
XXVII XÃ HẢI GIANG						
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 2 tầng 4 phòng học Trường Mầm Non khu Hùng Cường xã Hải Giang	C	2015	Số 1418 ngày 07/04/2014	3.391	1
2	Nhà 2 tầng 4 phòng học Trường Mầm Non khu Mỹ Thọ xã Hải Giang	C	2013	Số 828 ngày 03/04/2012	2.801	1
3	Nhà 2 tầng 6 phòng học Trường THCS xã Hải Giang, huyện Hải Hậu	C	2014	Số 1695 ngày 11/06/2013	3.172	1
4	Nhà học 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học xã Hải Giang	C	2019	Số 2249 ngày 23/04/2019	6.284	1
6	Đường trục xã Hải Giang (Đoạn từ cầu Ninh Mỹ đến giáp xã Hải ninh)	C	2017	Số 5296 ngày 12/09/2017	5.831	1
7	Nâng cấp tầng 2 khu bếp trường Mầm Non khu Ninh Mỹ	C	2016	Số 35 ngày 29/05/2014	243	1
8	Hai nhà bia nghĩa trang liệt sỹ xã Hải Giang	C	2015	Số 09 ngày 21/03/2014	498	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy- HĐND- UBND xã Hải Giang	C	2013	Số 6166 ngày 22/10/2012	4.850	1
2	Trạm y tế xã Hải Giang	C	2019	Số 5580 ngày 29/10/2018	4.463	1
G	HUYỆN VỤ BẢN (Theo đề xuất tại Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 21/3/2022 và Văn bản số 225/UBND-TCKH ngày 15/4/2022 của UBND huyện Vụ Bản)					112
G.1	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN					3
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng đền thờ liệt sỹ huyện Vụ Bản	C	2016	Số 2238/QĐ-UBND ngày 07/10/2016	19.797	1
2	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trước cửa trụ sở Huyện ủy-UBND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	Số 1951/QĐ-UBND ngày 16/9/2016	5.861	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Xây dựng Trung tâm thể thao huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	Số 3101A/QĐ- UBND ngày 5/12/2017	9.633	1
G.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					109
I	XÃ MINH THUẬN					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Xây dựng các hạng mục phụ trợ UBND xã	C	2010	3054/QĐ- UBND ngày 10/12/2009	864	1
2	Trường Mầm non khu Minh Thành xã Minh Thuận	C	2011	1262/QĐ- UBND ngày 20/5/2011	4.982	1
3	Trạm y tế xã Minh Thuận (Nhà làm việc 02 tầng+ nhà bảo vệ)	C	2011	1977/QĐ- UBND ngày 12/7/2011	1.873	1
4	Bãi chôn lấp và xử lý rác thải xã Minh Thuận	C	2012	2975/QĐ- UBND ngày 4/11/2011	1.700	1
5	XD sửa chữa trường THCS xã Minh Thuận	C	2018	1535/QĐ- UBND ngày 10/6/2017	4.900	1
6	XD rãnh TN dọc đoạn qua khu dân cư hạng mục rãnh chịu lực đoạn từ Km1+263 đến Km3+527 tuyến đường Cầu họ Hạnh Lâm địa phận xã Minh Thuận	C	2019	3557/QĐ- UBND ngày 24/12/2018	4.591	1
7	XD rãnh TN dọc đoạn qua khu dân cư hạng mục rãnh trên hệ đoạn từ Km3+527 đến Km4+415 tuyến đường Cầu họ Hạnh Lâm địa phận xã Minh Thuận	C	2019	20/QĐ-UBND ngày 3/1/2019	1.597	1
II	XÃ TÂN KHÁNH					
a	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	XD rãnh thoát nước dọc trên tuyến đường Cầu Họ- Hạnh Lâm đoạn qua địa phận xã Tân Khánh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	2613/QĐ- UBND ngày 28/12/2018	5.626	1
c	<i>Các công trình chuyển tiếp</i>					
1	Đo đạc lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa của xã Tân Khánh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	623/QĐ- UBND ngày 05/04/2018	1.500	1
III	XÃ HIÊN KHÁNH					
a	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non khu B và mua trang thiết bị cho nhà văn hóa các thôn xã Hiên khánh	C	2019	149/QĐ- UBND ngày 17/1/2019	742	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng xã Hiền Khánh	C	2018	592/QĐ-UBND ngày 30/3/2018	2.399	1
3	Xây dựng đường giao thông nội đồng thôn Hạnh Lâm - Liên Xương	C	2019	1734/QĐ-UBND ngày 29/7/2019	1.173	1
4	Xây dựng đường giao thông nội đồng thôn Thượng Đồng	C	2019	4467/QĐ-UBND ngày 18/6/2019	1.159	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
5	Xây dựng trường Mầm non khu B xã Hiền Khánh	C	2017	1970/QĐ-UBND ngày 06/7/2017	5.300	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
6	Đo đạc lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSDĐ, xây dựng CSDL địa chính đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Hiền Khánh	C	2016	2335/QĐ-UBND ngày 20/9/2016	1.950	1
IV	XÃ HỢP HƯNG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng nhà học 2 phòng, san lấp, tường rào, sân bê tông trường mầm non xã Hợp hưng huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2012	4874/QĐ-UBND ngày 14/12/2012	1.199	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSDĐ, xây dựng CSDL địa chính đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Hợp Hưng, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	2236/QĐ-UBND ngày 20/9/2016	1.513	1
V	XÃ MINH TÂN					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Trạm y tế xã Minh Tân huyện Vụ bản, tỉnh Nam Định	C	2013	184/QĐ-UBND ngày 23/01/2013	3.583	1
2	Xây dựng hội trường nhà văn hóa xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2180/QĐ-UBND ngày 05/08/2017	5.484	1
3	Mua sắm trang thiết bị, bàn ghế, nội thất trang trí nhà hội trường trung tâm xã	C	2018	1624A/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	1.071	1
4	Cải tạo, sửa chữa lề đường giao thông, áp trúc mở rộng mặt đường tuyến sù đông Chiếu An thôn Hạ đi khu bắc vườn vi, Đồng gang thôn Chiếu	C	2019	4021/QĐ-UBND ngày 19/12/2019	979	1
5	Xây dựng 4 phòng học và 1 phòng học chức năng trường tiểu học xã Minh Tân	C	2019	4020/QĐ-UBND ngày 19/12/2020	3.037	1
VI	XÃ CỘNG HÒA					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Xây dựng Rãnh thoát nước tuyến đường nối Quốc lộ 21 đi Quốc lộ 38 đến Tỉnh lộ 486B đoạn từ thôn Khả Chính đến Tỉnh lộ 486B xã Cộng Hòa, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	1893/QĐ-UBND ngày 29/06/2018	397	1
VII	XÃ TRUNG THÀNH					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Nhà hiệu bộ Trường THCS xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	2354/QĐ-UBND ngày 27/9/2016	2.000	1
2	Xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng, san lấp mở rộng mặt bằng khuôn viên, đổ sân bê tông, xây tường bao, rãnh thoát nước trường mầm non xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2018	191/QĐ-UBND ngày 25/01/2018	5.473	1
3	Cứng hóa đường giao thông nội đồng 2 tuyến chùa Dầu – Nam đường và Điểm nối đường Chợ Lồi Đại Thắng đến Đồng Sang xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2663/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	323	1
4	Xây dựng các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2476/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	643	1
5	Công trình cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1834/QĐ-UBND ngày 08/8/2019	939	1
6	Xây nhà đa năng khu vui chơi và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non khu A, xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2019	3643/QĐ-UBND ngày 20/11/2019	786	1
VIII	XÃ QUANG TRUNG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	XD nhà học 2 tầng 4 phòng trường Tiểu học xã	C	2017	106/QĐ-UBND ngày 12/01/2017	2.011	1
2	Xây dựng mới khu vệ sinh cho giáo viên và học sinh trường Tiểu học xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	1534/QĐ-UBND ngày 13/6/2018	373	1
3	Xây dựng nhà học 2 tầng 2 phòng trường Tiểu học xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2488/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	830	1
4	Xây dựng tường kê, rãnh thoát nước thôn Quang Minh, bồn cây và đường bê tông SVĐ xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2034/QĐ-UBND ngày 24/7/2018	549	1
5	Chống nóng, đổ sân bê tông, làm đường ra khu vệ sinh giáo viên trường Tiểu học xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	832/QĐ-UBND ngày 10/5/2019	306	1
6	Cải tạo, sửa chữa chống nóng, lát sân bằng gạch, xây rãnh thoát nước Trường tiểu học xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1400/QĐ-UBND ngày 05/06/2019	1.476	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại BDĐC, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Quang Trung	C	2017	3339/QĐ-UBND ngày 12/12/2016	940	1
IX	XÃ ĐẠI AN					
b	Dự án hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trường THCS xã Đại An- Hạng mục: Phòng học chức năng trường THCS xã Đại An, Vụ Bản, Nam Định	C	2016	2675a/QĐ-UBND ngày 09/7/2014	4.733	1
2	Xây dựng Nhà làm việc của ban công an xã Đại An, Vụ Bản, Nam Định	C	2019	2475/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	595	1
3	Xây mới 6 phòng học và san lấp mở rộng mặt bằng khuôn viên trường Tiểu học xã Đại An, Vụ Bản, Nam Định	C	2018	111/QĐ-UBND ngày 12/01/2017	4.886	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bỏ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
4	Công, tường rào, sân, hệ thống thoát nước, bổ sung mái tôn phòng học chức năng trường THCS xã Đại An, Vụ Bản, Nam Định	C	2016	3588/QĐ-UBND ngày 18/8/2015	1.169	1
5	Sửa chữa, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Đại An, Vụ Bản, Nam Định	C	2017	2118/QĐ-UBND ngày 08/8/2017	200	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại BĐDC, lập HSDC, cấp GCNQSDĐ, Xây dựng CSDL địa chính đất nông nghiệp ngoài đồng sau DĐĐT xã Đại An, huyện Vụ Bản, Nam Định	C	2017	1754a/QĐ-UBND ngày 17/6/2016	1.714	1
X	XÃ KIM THÁI					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Cải tạo, Nâng cấp nhà để xe, cổng trường và tường rào, nhà vệ sinh trường tiểu học xã Kim Thái	C	2019	903/QĐ-UBND ngày 27/05/2019	1.887	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng mới nhà 2 tầng và các công trình phụ trợ trường mầm non xã Kim Thái	C	2018	1538/QĐ-UBND ngày 15/06/2018	7.400	1
2	Cải tạo nâng cấp đường GTNĐ từ UBND xã đến khu dân cư xóm uông cũ và từ B6 đến đường du lịch xã Kim Thái	C	2019	3000/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	5.100	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp GCN quyền SD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Kim Thái	C	2016	2328/QĐ-UBND ngày 16/09/2016	2.100	1
XI	XÃ LIÊN BẢO					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Hội trường trung tâm VH xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	2600/QĐ-UBND ngày 29/4/2016	6.248	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp GCN quyền SD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản	C	2016	3286/QĐ-UBND ngày 01/12/2016	1.560	1
XII	XÃ LIÊN MINH					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng tường kê bờ ao, hệ thống rãnh thoát nước dọc B300 giáp khu dân cư đoạn từ thôn Tam giáp đến HTX Lương Kiệt	C	2018	1292/QĐ-UBND ngày 23/05/2018	3.211	1
2	Xây dựng công trình 02 tầng 4 lớp học trường mầm non khu Hào Kiệt	C	2019	2117/QĐ-UBND ngày 28/8/2019	3.985	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại bản đồ và lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSDĐ, xây dựng CSDL đất nông nghiệp sau DĐĐT xã Liên Minh huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	1447/QĐ-UBND ngày 10/06/2016	2.209	1
XIII	XÃ THÀNH LỢI					
a	Các công trình đã quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Làm đường giao thông liên xã đoạn từ HTX Cốc Thành đi qua chợ Gạo đến HTX Lê Lợi xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	123/QĐ-UBND ngày 18/10/2018	8.584	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng khu mầm non Cốc Thành và khu mầm non Mỹ Trung xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2017	2142/QĐ-UBND ngày 12/8/2016	2.800	1
2	Xây dựng phòng học và các phòng chức năng trường tiểu học Trần Lâm xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	1887/QĐ-UBND ngày 04/7/2016	2.500	1
3	Xây dựng khối nhà hiệu bộ trường tiểu học C xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2405/QĐ-UBND ngày 17/9/2018	2.508	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại bản đồ địa chính, lập HS ĐC, cấp GCN QSDĐ NN ngoài đồng sau ĐĐĐT xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2400/QĐ-UBND ngày 17/9/2017	1.998	1
XIV	XÃ ĐẠI THẮNG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	ĐA xây mới nhà học chức năng, nhà hiệu bộ trường tiểu học A xã Đại Thắng, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	736/QĐ-UBND ngày 19/4/2016	2.473	1
2	ĐA nhà học chức năng 2 tầng trường Tiểu học C xã Đại thắng, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	1530/QĐ-UBND ngày 13/6/2018	2.992	1
3	ĐA xây mới nhà Đa năng, nền sân bê tông trường Tiểu học C xã Đại Thắng, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	795/QĐ-UBND ngày 10/5/2018	2.084	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp ngoài đồng sau ĐĐĐT xã Đại Thắng, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2016	2507/QĐ-UBND ngày 12/10/2016	2.348	1
XV	XÃ VINH HÀO					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng nhà học 2 tầng 12 phòng, cổng, tường rào, nhà bảo vệ và san lấp mặt bằng trường THCS xã Vinh Hào	C	2017	2361/QĐ-UBND ngày 15/9/2017	7.990	1
2	Cải tạo nhà học 2 tầng 12 phòng, đổ sân bê tông, rãnh thoát nước, tường rào trường tiểu học xã Vinh Hào	C	2019	1474/QĐ-UBND ngày 19/6/2019	1.185	1
3	Xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng trường mầm non xã Vinh Hào	C	2017	3236/QĐ-UBND ngày 11/12/2017	3.998	1
4	Xây dựng sân bê tông, bồn cây, rãnh thoát nước trường THCS xã Vinh Hào	C	2018	3079/QĐ-UBND ngày 07/12/2018	1.165	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Đo đạc lại bản đồ và lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Vinh Hào	C	2016	3289/QĐ-UBND ngày 01/12/2016	1.171	1
XVI	XÃ TAM THANH					
a	Các công trình đã quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến đường nối từ đường Chợ Lội – Đại Thắng đến Quốc lộ 37B địa phận xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	1484/QĐ-UBND ngày 06/06/2017	1.086	1
2	Xây dựng hệ thống thoát nước dọc B400 giáp khu dân cư giai đoạn 2 từ Km4+78,56 đến Km1+178,17 và một số hạng mục bổ sung trên tuyến đường nối từ đường chợ Lội – Đại Thắng đến Quốc lộ 37B xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	3262/ QĐ-UBND ngày 12/12/2017	358	1
3	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 6 phòng Trường Mầm non xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2590/ QĐ-UBND ngày 22/10/2018	697	1
4	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng và các hạng mục phụ trợ Trường trung học cơ sở xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2589/ QĐ-UBND ngày 22/10/2018	596	1
5	Cải tạo khuôn viên, nhà xe, đào rãnh thoát nước, đắp lề đường trước cửa UBND xã, mua bể chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật, sửa chữa, đóng mới bàn ghế làm việc, lắp đặt điều hòa các phòng làm việc của UBND xã Tam Thanh	C	2018	2323/QĐ-UBND ngày 07/9/2018	692	1
6	Kè ao, đắp áp trúc đường trục xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	1372/QĐ-UBND ngày 30/05/2017	1.003	1
7	Xây dựng đường trục nội đồng và cọc mốc giới xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản.	C	2018	2489/QĐ-UBND ngày 29/09/2017	1.099	1
8	Kè ao, mở rộng nền đường tuyến đường xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đi xã Yên Mỹ huyện Ý Yên	C	2018	2432/QĐ-UBND ngày 27/09/2017	797	1
9	Cải tạo, sửa chữa trạm y tế xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Ban Định.	C	2017	2303/QĐ-UBND ngày 06/09/2017	645	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây mới 3 phòng học tầng 2 nhà lớp học 6 phòng + thiết bị nội thất và phụ trợ trường tiểu học xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2017	1106/QĐ-UBND ngày 12/05/2017	1.936	1
2	Xây dựng nhà học chức năng, các phòng học bộ môn, khu hiệu bộ, trang thiết bị nội thất và các hạng mục phụ trợ trường THCS xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2017	2248/QĐ-UBND ngày 23/08/2017	4.476	1
3	Xây dựng mới nhà học 3 phòng, san lấp mặt bằng, nội thất và sửa chữa trường mầm non xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2289/QĐ-UBND ngày 30/08/2017	5.490	1
4	Xây dựng 3 phòng học tầng 2 và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	2316/QĐ-UBND ngày 07/09/2018	4.096	1
c	Các công trình chuyển tiếp					
1	Chỉnh lý bản đồ và lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSDĐ; xây dựng cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	3287/QĐ-UBND ngày 01/12/2016	1.344	1
XVII	XÃ TÂN THÀNH					
a	Các công trình đã quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2884/QĐ-UBND ngày 19/11/2018	709	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng (Cửa nhà bà Tuyên xóm 7) xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2272/QĐ-UBND ngày 29/8/2017	780	1
3	Đường liên xóm xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2271/QĐ-UBND ngày 29/8/2017	1.092	1
4	Cải tạo, nâng cấp đường xuống xóm 7 (Cửa nhà ông Quý) xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2273/QĐ-UBND ngày 29/8/2017	950	1
5	Xây dựng nhà học 1 lớp trường Mầm non xóm 3 xã Tân Thành	C	2015	4895/QĐ-UBND ngày 11/12/2015	326	1
6	Xây dựng nhà học 1 lớp trường Mầm non Trung tâm xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2015	4897/QĐ-UBND ngày 01/12/2015	317	1
7	Xây dựng nhà học 1 lớp trường mầm non xóm 5 xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2015	4896/QĐ-UBND ngày 01/12/2015	448	1
8	Xây dựng Chợ Cốc xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1813/QĐ-UBND ngày 06/8/2019	791	1
9	Xây dựng đường Khu dân cư mới phía Bắc Quốc lộ 10, xã Tân Thành, huyện Vụ Bản	C	2018	565/QĐ-UBND ngày 10/12/2008	340	1
10	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu Học xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1859/QĐ-UBND ngày 13/8/2019	1.134	1
11	Cải tạo, nâng cấp Chợ Cốc xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1813/QĐ-UBND ngày 06/8/2019	1.126	1
12	Xây dựng sân vận động xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1809/QĐ-UBND ngày 05/8/2019	1.083	1
13	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa Trang liệt sỹ xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1694/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	545	1
14	Cải tạo chống sạt lở đường giữa làng từ đê Đại Hà đến xóm 2 xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1693/QĐ-UBND ngày 15/7/2019	493	1
15	Xây dựng công tường bao, hệ thống dây điện ba pha và mua thiết bị khu xử lý rác thải tập trung bằng công nghệ lò đốt xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1835/QĐ-UBND ngày 08/8/2019	1.102	1
16	Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực trường Mầm Non xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1836/QĐ-UBND ngày 08/8/2019	1.020	1
17	Cải tạo nền lớp học tầng 1+2 và xây mới nhà vệ sinh giáo viên trường tiểu học xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1808/QĐ-UBND ngày 05/8/2019	588	1
18	Xây dựng nhà bảo vệ, sân, cổng trụ sở làm việc Đảng ủy HĐND-UBND xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1812/QĐ-UBND ngày 06/8/2019	1.083	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
19	Cải tạo sửa chữa trường THCS xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	1812/QĐ-UBND ngày 06/8/2019	615	1
20	Xây dựng nhà 2 tầng 6 phòng học Trường tiểu học xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	2326/QĐ-UBND ngày 27/9/2019	3.175	1
21	Xây dựng 02 phòng học, nhà hiệu bộ và các công trình phụ trợ Trường mầm non xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	2266/QĐ-UBND ngày 30/8/2018	9.180	1
22	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2019	277/QĐ-UBND ngày 21/02/2019	3.231	1
23	Xây dựng phòng học tường bao, san lấp mặt bằng Trường Mầm non xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2017	2320/QĐ-UBND ngày 07/09/2017	9.439	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng trạm y tế xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	C	2018	3511/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	4.536	1
XVIII	THỊ TRẤN GÔI					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Cải tạo nâng cấp tuyến đường TDP Văn Côi đoạn từ nhà ông Thi đến đường sắt Bắc Nam thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2019	1592/QĐ-UBND Ngày 08/7/2019	1.151	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tổ dân phố Mỹ Côi, thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2019	2308/QĐ-UBND Ngày 24/9/2019	2.838	1
3	Ứng dụng tiến bộ KH&KT xây dựng mô hình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt một cách có hiệu quả trên địa bàn thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định". Hạng mục: Xây dựng lò đốt rác thải và các hạng mục phụ trợ khu xử lý rác thải thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2018	2140a/QĐ-UBND Ngày 27/7/2018	2.521	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Chỉnh lý bản đồ, lập HSDC, cấp đổi GCNQSDĐ, xây dựng CSDL địa chính đất NN ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2016	1149/QĐ-UBND Ngày 10/6/2016	1.186	1
2	Cải tạo nâng cấp đường GT NT đoạn 1 từ QL 10 đến TDP Văn Côi, đoạn 2 từ nhà ông thanh đi đường lễ hội Phù Dầy và di chuyển cột điện thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.	C	2019	2524a/QĐ-UBND Ngày 18/10/2018	3.437	1
3	Kiên cố hóa kênh mương cánh mạ cửa đình Văn Côi đoạn từ Chùa Yên đến cầu quán đặng, kênh N10-21-1 cửa đình Côi Sơn, xây cống thoát nước và vuốt dốc đường cánh đồng Mai thị trấn Gôi, huyện Vụ bản, tỉnh Nam Định.	C	2016	3010/QĐ-UBND Ngày 28/10/2019	998	1
H	HUYỆN XUÂN TRƯỜNG (Theo đề xuất tại Báo cáo số 39/BC-UBND ngày 18/3/2022 và Báo cáo số 55/BC-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện Xuân Trường)					104
H.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					104

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
I	XÃ XUÂN THƯỢNG					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Nhà đa năng trường tiểu học và trường THCS xã Xuân Thượng	C	2019	Số 344/QĐ- UBND huyện ngày 22/02/2019	2.395	1
2	Cải tạo khuôn viên khu vui chơi xã Xuân Thượng	C	2019	Số 85/QĐ- UBND xã ngày 10/5/2019	641	1
3	Kè mái taluy chống sạt lở kênh mở rộng lề đường đoạn từ cầu ông Quý đến cầu ông Khanh, đoạn từ cầu ông Ngọc đến ngõ ông Tý	C	2019	Số 3574/QĐ- UBND huyện ngày 13/8/2019	5.001	1
II	XÃ XUÂN THÀNH					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Nhà đa năng các hạng mục phụ trợ trường tiểu học xã Xuân Thành	C	2019	Số 344/QĐ- UBND huyện ngày 22/02/2019	2.395	1
III	XÃ XUÂN CHÂU					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Đường giao thông xã đoạn từ cầu ông chí đến nghĩa trang nhân dân	C	2015	36/QĐ- UBND xã ngày 07/07/2015	976	1
2	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã Xuân Châu	C	2016	86/QĐ- UBND xã ngày 10/10/2016	570	1
3	Cải tạo đường giao thông xã	C	2016	08/QĐ- UBND xã ngày 25/02/2016	104	1
4	Phụ trợ trường Mầm Non Xuân Châu (nhà bảo vệ)	C	2016	58/QĐ- UBND xã ngày 23/05/2016	159	1
5	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xuân châu	C	2017	2953/QĐ- UBND huyện ngày 21/04/2017	3.101	1
6	4 phòng học trường Mầm Non	C	2017	3048/QĐ- UBND huyện ngày 05/05/2017	3.419	1
7	Cải tạo, nâng cấp nhà học cấp IV trường THCS Xuân Châu	C	2017	23b/QĐ- UBND xã ngày 05/04/2017	996	1
8	Phụ trợ trường Trung học cơ sở : Nhà bảo vệ	C	2017	51b/QĐ- UBND xã ngày 27/7/2017	198	1
9	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ chõr đê đến cầu ông chí	C	2018	3586/QĐ- UBND huyện ngày 30/07/2018	4.837	1
10	Cải tạo nâng cấp sân trường Tiểu học	C	2018	16/QĐ- UBND xã ngày 07/03/2018	136	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
11	Phụ trợ bãi xử lý rác thải sinh hoạt Xuân Châu	C	2018	8b/QĐ- UBND xã ngày 20/03/2018	546	1
12	Nhà đa năng trường THCS Xuân Châu	C	2019	3127/QĐ- UBND huyện ngày 27/06/2019	1.981	1
IV	XÃ XUÂN PHONG					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Bãi chôn lấp, xử lý rác thải sinh hoạt xã Xuân Phong	C	2018	QĐ số 4160/QĐ- UBND huyện ngày 13/5/2013	3.140	1
2	Trạm y tế xã Xuân Phong	C	2018	QĐ số 3542/QĐ- UBND huyện ngày 22/7/2015	3.241	1
3	04 phòng học và nhà hiệu bộ Trường THCS xã Xuân Phong	C	2018	QĐ số 2966/QĐ- UBND huyện ngày 11/06/2018	3.951	1
V	XÃ XUÂN HỒNG					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Trụ sở Đảng ủy - UBND xã Xuân Hồng	C	2007	2127/QĐ- UBND huyện ngày 8/11/2007	3.109	1
2	Trường mầm non Tiên Dũng	C	2008	6026/QĐ- UBND huyện ngày 15/12/2008	1.567	1
3	Trường mầm non Phú Thủy	C	2010	3968/QĐ- UBND huyện ngày 18/12/2009	1.782	1
4	Nhà lớp học 12 phòng trường mầm non xã Xuân Hồng	C	2011	4223/QĐ- UBND huyện ngày 30/9/2011	5.806	1
5	Mua sắm thiết bị nhà văn hóa xã Xuân Hồng	C	2019	1166/QĐ- UBND huyện ngày 1/4/2019	2.515	1
6	Nhà văn hóa xã Xuân Hồng	C	2018	6480/QĐ- UBND huyện ngày 30/10/2017	7.501	1
7	Di chuyển và nâng cấp nhà thể thao xã Xuân Hồng	C	2019	99/QĐ-UBND xã ngày 30/10/2018	671	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	4 phòng học tầng 2 trường tiểu học B	C	2017	3374/QĐ- UBND huyện ngày 21/7/2016	1.278	1
2	4 phòng trường tiểu học C	C	2017	3373/QĐ- UBND huyện ngày 21/7/2016	3.554	1
3	4 phòng học tầng 2 và các hạng mục phụ trợ trường TH C	C	2019	4348/QĐ- UBND huyện ngày 22/10/2018	2.682	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
VI	XÃ XUÂN NGỌC					
a	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Nhà vệ sinh và tường bao trường Tiểu học	C	2011	Số 50b/QĐ- UBND xã ngày 7/12/2011	654	1
2	Bãi chôn lấp và xử lý rác thải	C	2011	Số 4471b/QĐ- UBND huyện ngày 11/11/2011	2.621	1
3	Đường giao thông Liên Thủy	C	2018	Số 3817/QĐ- UBND huyện ngày 29/8/2018	5.216	1
4	Đường giao thông Liên Thượng	C	2018	Số 3122/QĐ- UBND huyện ngày 29/6/2018	2.753	1
5	Đường giao thông Phú An	C	2019	Số 3920/QĐ- UBND huyện ngày 17/9/2018	1.352	1
6	Nhà văn hóa và các HM phụ trợ xã	C	2019	Số 2885/QĐ- UBND huyện ngày 20/5/2019	8.646	1
7	Nhà Đa năng trường THCS	C	2019	Số 3443/QĐ- UBND huyện ngày 22/7/2019	1.669	1
VII	XÃ XUÂN THỦY					
a	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Công trình NTLS	C	2008	QĐ 28/QĐ- UBND xã ngày 05/10/2007	1.022	1
2	Công trình chợ đường 50 xã	C	2011	QĐ 4011/QĐ- UBND huyện ngày 09/9/2011	1.427	1
3	CT chôn lấp, xử lý bãi rác sinh hoạt	C	2016	QĐ 2777/QĐ- UBND huyện ngày 01/6/2016	2.261	1
4	CT nhà 2 tầng 8 phòng học - MN	C	2017	QĐ 3149/QĐ- UBND huyện ngày 18/5/2017	5.912	1
5	CT nhà 2 tầng 8 phòng học - THCS	C	2017	QĐ 2991/QĐ- UBND huyện ngày 28/4/2017	4.887	1
6	Công trình kiên cố hóa đường giao thông nội đồng	C	2015	QĐ 15/QĐ- UBND xã ngày 20/4/2014	586	1
7	CT sân bê tông UBND xã	C	2019	QĐ 84a/QĐ- UBND xã ngày 16/10/2017	290	1
8	CT cải tạo nâng cấp tuyến đường cấp phối đường GT X5	C	2019	QĐ 85/QĐ- UBND xã ngày 27/11/2018	304	1
9	CT xây dựng tuyến kè đường đoạn nhà ô.Vực đến nhà ô.Hiệu	C	2018	QĐ 85a/QĐ- UBND xã ngày 25/10/2017	340	1
10	Công trình: Các hạng mục phụ trợ Trường trung học cơ sở xã Xuân Thủy	C	2019	QĐ 77a/QĐ- UBND xã ngày 10/9/2019	314	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
11	CT công tường rào trường tiểu học	C	2019	QĐ 40/QĐ- UBND xã ngày 7/6/2016	394	1
12	Các hạng mục phụ trợ T. tiểu học	C	2019	QĐ 33b/QĐ- UBND xã ngày 12/5/2016	518	1
13	Nâng cấp, tu bổ NTLS xã X.Thủy	C	2019	QĐ 28/QĐ- UBND xã ngày 26/4/2019	232	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND	C	2017	QĐ 7129/QĐ- UBND huyện ngày 18/12/2013	5.723	1
VIII	XÃ XUÂN TÂN					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	6 phòng học trường MN khu A X Tân	C	2011	2348/QĐ- UBND Huyện ngày 24/3/2011	2.437	1
2	6 phòng học trường MN khu B X Tân	C	2009	2949/QĐ- UBND Huyện ngày 07/12/2009	2.486	1
3	Trụ sở UBND xã X Tân	C	2015	1174/QĐ- UBND Huyện ngày 02/4/2015	6.473	1
4	Khu xử lý rác thải x tân	C	2015	7113/QĐ- UBND Huyện ngày 10/12/2015	2.591	1
5	Trạm y tế xã Xuân Tân	C	2015	3436/QĐ- UBND Huyện ngày 30/6/2015	2.486	1
6	Nâng cấp sân bê tông, rãnh thoát nước	C	2018	30/QĐ-UBND xã ngày 01/6/2018	254	1
7	2 phòng học Trường THB Xuân Tân	C	2008	5329/QĐ- UBND Huyện ngày 05/11/2008	473	1
8	Nâng cấp sân bê tông bồn hoa NTLS	C	2012	34B/QĐ- UBND xã ngày 04/6/2012	330	1
9	Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học xã Xuân Tân	C	2019	300/QĐ- UBND Huyện ngày 28/01/2019	2.966	1
10	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ xã Xuân Tân	C	2019	5575/QĐ- UBND Huyện ngày 24/12/2019	5.867	1
IX	XÃ XUÂN PHÚ					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Công trình: Nhà văn hóa xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường	C	2018	2761/QĐ- UBND ngày 14/5/2018 của UBND huyện Xuân Trường	6.410	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Công trình: 08 phòng học và các công trình phụ trợ Trường mầm non khu A xã Xuân Phú	C	2018	4392/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Xuân Trường	8.533	1
3	Công trình: Nhà đa năng trường tiểu học A xã Xuân Phú	C	2019	28/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND xã Xuân Phú	817	1
4	Công trình: Các hạng mục phụ trợ nhà văn hoá xã Xuân Phú	C	2019	92/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND xã Xuân Phú	383	1
5	Công trình: Bãi xử lý rác thải xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường	C	2015	5350/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND huyện Xuân Trường	2.958	1
6	Công trình: Đường bê tông nội đồng xã Xuân Phú (Đoạn từ nhà văn hoá xóm La Văn Cầu đến xóm 4 và đoạn từ sông ông Mỹ đến sông Sò)	C	2014	18/QĐ-UBND ngày 23/05/2014 của UBND xã Xuân Phú	2.902	1
7	Công trình Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường. Hạng mục: Tầng 2 nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ	C	2014	3449b/QĐ-UBND ngày 19/06/2014 của UBND huyện Xuân Trường	3.288	1
X	XÃ THỌ NGHIỆP					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Trụ sở UBND xã Thọ Nghiệp	C	2012	733/QĐ-UBND ngày 04/5/2012 của UBND huyện Xuân Trường	5.616	1
2	08 phòng học Trường Mầm non Thọ Nghiệp	C	2014	2647/QĐ-UBND ngày 29/10/2010 của UBND huyện Xuân Trường	4.644	1
3	06 phòng học Trường tiểu học B Thọ Nghiệp	C	2011	366/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 của UBND huyện Xuân Trường	1.808	1
4	Cổng, tường rào gạch trường MN Xuân Thọ	C	2014	01b//QĐ-UBND ngày 19/01/2013 của UBND xã Thọ Nghiệp	1.193	1
XI	XÃ XUÂN BẮC					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Trụ sở UBND xã Xuân Bắc	C	2009	2585/QĐ- UBND huyện ngày 20/12/2007	4.352	1
2	SC 26 phòng trường TH xã Xuân Bắc	C	2019	4078/QĐ- UBND huyện ngày 03/10/2018	4.154	1
XII	XÃ XUÂN TRUNG					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Lò đốt rác thải sinh hoạt xã Xuân Trung	C	2015	Số 16a/QĐ- UBND xã ngày 29/05/2014	650	1
2	Mua sắm bàn ghế nhà văn hóa trung tâm xã Xuân Trung	C	2019	Số 07/QĐ- UBND xã ngày 17/08/2018	931	1
3	Các hạng mục phụ trợ nhà văn hóa trung tâm xã: Hạng mục Công, tường rào	C	2019	Số 01a/QĐ- UBND xã ngày 04/01/2019	904	1
4	Nhà văn hóa trung tâm xã Xuân Trung	C	2017	Số 4604/QĐ- UBND huyện ngày 21/07/2017	5.369	1
5	Công trình phụ trợ nhà văn hóa hạng mục: san lấp, sân bê tông, phá dỡ	C	2018	Số 18/QĐ- UBND xã ngày 04/06/2018	972	1
6	04 phòng học trường mầm non Xuân Trung	C	2019	Số 4352/QĐ- UBND huyện ngày 22/10/2018	3.593	1
7	Nhà vệ sinh, nhà để xe, sân bê tông, rãnh thoát nước nhà VH xã Xuân Trung	C	2019	Số 11/QĐ- UBND xã ngày 14/05/2019	904	1
XIII	XÃ XUÂN PHƯƠNG					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Nhà văn hóa xã Xuân Phương	C	2019	Số 4601/QĐ- UBND huyện ngày 28/9/2018	6.781	1
XIV	XÃ XUÂN VINH					
a	Các công trình đã quyết toán					
1	Trường THCS Xã Xuân Vinh (HM: nhà 2 tầng 8 phòng)	C	2015	Số 4329/QĐ- UBND huyện ngày 22/9/2015	6.481	1
2	Công trình 05 phòng học và 01 hội trường nhà đa năng trường MN khu Xuân Nam	C	2019	Số 3529/QĐ- UBND huyện ngày 19/11/2018	9.487	1
3	Công trình Cải tạo, nâng cấp công trình phụ trợ và 6 phòng học tầng 1 nhà 2 tầng trường tiểu học A xã Xuân Vinh	C	2019	Số 1411/QĐ- UBND huyện ngày 17/4/2019	5.622	1
XV	XÃ XUÂN NINH					
a	Các công trình đã quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường GTNĐ xã Xuân Ninh	C	2019	Số 4123/QĐ-UBND huyện ngày 23/10/2019	2.113	1
2	Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Xuân Ninh	C	2019	Số 3129/QĐ-UBND huyện ngày 27/6/2019	2.873	1
3	3 phòng chức năng tầng 1 trường THCS	C	2017	Số 3943/QĐ-UBND huyện ngày 02/6/17	2.850	1
4	3 phòng chức năng tầng 2 trường THCS	C	2017	Số 5136/QĐ-UBND huyện ngày 18/9/17	1.638	1
5	Nhà học 2 tầng 4 phòng trường Mầm Non khu Nghĩa Xá	C	2018	Số 6901/QĐ-UBND huyện ngày 28/12/17	3.439	1
XVI	THỊ TRẤN XUÂN TRƯỜNG					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Xây dựng hệ thống thoát nước thị trấn	C	2017	6474/QĐ-UBND huyện ngày 27/10/2017	5.158	1
2	Nhà 2 tầng 06 phòng học và các hạng mục phụ trợ trường mầm non trà thượng, thị trấn Xuân Trường	C	2018	3632/QĐ-UBND huyện ngày 07/08/2018	5.655	1
3	Công trình nâng cấp cải tạo đường bê tông nội đồng qua đoạn tổ dân phố 16 thị trấn Xuân Trường	C	2019	1046/QĐ-UBND huyện ngày 22/03/2019	3.072	1
4	Đài kỷ niệm thị trấn Xuân Trường và các hạng mục phụ trợ	C	2019	1045/QĐ-UBND huyện ngày 22/03/2019	1.675	1
5	Công trình cải tạo, sửa chữa khuôn viên trụ sở làm việc Đảng ủy-HĐND-UBND thị trấn Xuân Trường	C	2019	3725/QĐ-UBND huyện ngày 06/09/2019	2.731	1
6	Cải tạo cổng, tường rào và cột cờ UBND thị trấn Xuân Trường	C	2018	Số 47/QĐ-UBND xã ngày 16/05/2018	210	1
7	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước đoạn giáp cầu trường THCS thị trấn Xuân Trường.	C	2018	70/QĐ-UBND xã ngày 21/06/2018	798	1
8	Công trình cột cờ Đảng thị trấn Xuân Trường	C	2019	15/QĐ-UBND xã ngày 21/02/2019	280	1
9	Công trình Xây dựng nhà đa năng thị trấn Xuân Trường	C	2019	04a/QĐ-UBND xã ngày 05/03/2019	1.000	1
10	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông nội đồng tổ 5 thị trấn Xuân Trường	C	2019	105/QĐ-UBND xã ngày 10/11/2019	999	1
11	Công trình nâng cấp cải tạo đường bê tông nội đồng qua đoạn tổ dân phố 16 thị trấn Xuân Trường, HM: Bổ sung	C	2019	15/QĐ-UBND xã ngày 13/03/2019	300	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
12	Các hạng mục phụ trợ trường MN Trà Thượng	C	2018	145/QĐ- UBND xã ngày 23/11/2018	238	1
13	Cải tạo lớp trát trụ sở làm việc UBND thị trấn Xuân Trường	C	2018	138/QĐ- UBND xã ngày 31/10/2018	862	1
14	Công trình các hạng mục trường mầm non thị trấn Xuân Trường(Khu Xuân Bảng)	C	2019	02/QĐ-UBND xã ngày 03/01/2019	956	1
XVII	XÃ XUÂN KIÊN					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã quyết toán</i>					
1	Cải tạo phần sơn nhà học Trường Tiểu học Xã Xuân Kiên	C	2018	Số 23/QĐ- UBND của UBND xã ngày 20/07/2018	375	1
K	HUYỆN NAM TRỰC (Theo đề xuất tại Văn bản ngày 22/3/2022 và Văn bản số 219/UBND-TCKH ngày 15/4/2022 của UBND huyện Nam Trực)					107
K.1	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN					12
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Dự án xây dựng trường mầm non Nam Đào	C	2017	QĐ phê duyệt BCKTKT số 4940/QĐ- UBND ngày	9.986	1
2	Cải tạo các hạng mục phụ trợ Công an huyện	C	2019	QĐ phê duyệt BCKTKT số 3766/QĐ- UBND ngày	500	1
3	San lấp mặt bằng đường vào, khuôn viên trường mầm non Nam Đào, TT Nam Giang	C	2019	3139/QĐ- UBND ngày 10/7/2017	1.116	1
4	XD nhà làm việc và nhà ăn 2 tầng 7 phòng Công an huyện	C	2018	3886/QĐ- UBND ngày 05/12/2017	2.994	1
5	XD nhà làm việc 2 tầng 7 phòng Đài phát thanh huyện Nam Trực (Giai Đoạn II)	C	2018	3645/QĐ- UBND ngày 24/10/2017	2.199	1
6	Cải tạo, nc vỉa hè 2 bên đường TL 490 (đường 55 cũ) đoạn trước Huyện ủy-UBND huyện đến số nhà 31 và 42 quán Chiến xã ND	C	2018	QĐ phê duyệt BCKTKT số 4180/QĐ- UBND ngày 15/12/2017	4.603	1
7	Cải tạo Cổng, tường rào đá Đền Liệt Sỹ huyện Nam Trực	C	2019	509A/QĐ- UBND ngày 18/6/2018	4.545	1
8	Hoàn thiện vỉa hè phía Nam đường Vàng B	C	2018	Thông báo số 177/TB-UBND ngày	973	1
9	Cải tạo và lát vỉa hè đường Vàng B, huyện Nam Trực (đoạn từ TL490 đến UBND thị trấn Nam Giang)	C	2018	Thông báo số 1089/TB- UBND ngày 30/12/2016	1.161	1
10	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc Huyện ủy huyện Nam Trực Hạng mục: Sửa chữa các phòng làm việc, khuôn viên Huyện ủy	C	2018	Thông báo số 123A/TB- UBND ngày 12/6/20217	545	1
11	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020 và lập KH sử dụng đất năm 2016 huyện Nam Trực	C	2016	Thông báo số 180/TB-UBND ngày 7/7/2015	2.084	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
12	Lắp đặt hệ thống camera giám sát, an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Nam Trực	C	2018	Thông báo số 07/TB-UBND ngày 23/3/2018	200	1
K.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					95
I	XÃ TÂN THỊNH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trường THCS Nam tân 3 phòng tầng II xã Tân thịnh	C	2012	Số QĐ- QĐUB 410 ngày 16/11/2012	727	1
2	Cải tạo sửa chữa trụ sở Đảng ủy –UBND xã Tân thịnh	C	2018	Số QĐ 16- QĐUB ngày 01/6/2018	1.028	1
3	Nhà làm việc theo cơ chế một cửa UBND xã Tân thịnh	C	2018	Số QĐ 02 QĐ UBND ngày 23/02/2018	615	1
4	Công trình phụ trợ xã Tân thịnh	C	2016	Số QĐ 17- QĐUB ngày 04 tháng 10 năm	901	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	XD trường THCS Hoàng ngân hạng mục sân lát MB , cổng tường rào	C	2017	Số QĐ 3092 – QĐUB ngày 21/6/2017	8.954	1
2	XD trường THCS Hoàng ngân nhà học 8 lớp 1 tầng	C	2018	Số QĐ 495 ngày 02/4/2018	6.379	1
3	Cải tạo nâng cấp đường từ đìn h Nam tân đến Cầu vạy xã Tân thịnh	C	2017	Số QĐ 77- QĐUB ngày 25/9/2017	1.710	1
4	Nhà trực an ninh sân vườn cổng thoát nước tường rào UBND xã	C	2005	Số QĐ 05 – UBND ngày 05/9/2005	467	1
5	Phụ trợ Bể nước , nhà để xe , kè đá tường , nhà ăn , bếp trụ sở UBND xã	C	2005	Số QĐ 08 – UBND ngày 05/9/2005	351	1
6	XD trụ sở Đảng ủy- UBND xã Tân thịnh	C	2005	Số QĐ 348 – UBND ngày 26/7/2004	2.075	1
7	CT phòng bảo vệ , y tế trường THCS Nam thịnh xã Tân thịnh	C	2014	Số QĐ 65 – UBND ngày 05/11/2014	385	1
8	XD Trạm y tế xã Tân thịnh	C	2012	Số QĐ 36 – UBND ngày 05/9/2012	2.212	1
9	Trường THCS Nam tân 2 phòng	C	2012	Số QĐ 446 – UBND ngày 06/12/2012	1.212	1
10	Cải tạo đường trục xã từ QL 21 đến Cầu đá xã Tân thịnh	C	2013	Số QĐ 45 – UBND ngày 10/12/2013	1.699	1
11	Cải tạo đường trục xã từ Cầu đá đến đê Hữu hồng xã Tân thịnh	C	2013	Số QĐ 52 – UBND ngày 20/12/2013	1.788	1
12	CT Cải tạo sửa chữa trường Mầm non Nam thịnh	C	2018	Số QĐ 26- QĐUB ngày 25/6/2018	484	1
13	CT cải tạo nghĩa trang Liệt sỹ Nam tân xã Tân thịnh	C	2018	Số QĐ 04 – QĐUB ngày 23/8/2018	390	1
II	XÃ NAM THẮNG					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trạm y tế	C	2013	35/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2013	1.559	1
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ đê Bối ngõ ông Thọ đến lò xử lý rác thải	C	2017	23/QĐ-UBND Ngày 29 tháng 8 năm 2017	582	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng nhà công an xã	C	2019	23/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2019	462	1
2	Cải tạo đường vào trụ sở UBND xã Nam Thắng	C	2019	36A/QĐ-UBND Ngày 25/11/2019	372	1
III	XÃ NAM HỒNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Lò đốt rác thải sinh hoạt LOSIHO không sử dụng nhiên liệu tự nhiên phân và tự đốt	C	2016	Số 42/QĐ- UBND ngày 05/9/2016	850	1
IV	XÃ NAM HOA					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trụ sở làm việc Đảng ủy- H ĐND - UBND xã Nam Hoa, huyện Nam Trực	C	2008	251/ Q Đ- UBND ngày 09/06/2008	3.407	1
2	Trường tiểu học xã Nam Hoa (xây mới tầng 2 từ trục 11-16)	C	2009	671/ Q Đ- UBND ngày 21/08/2009	438	1
3	Trường Tiểu học xã Nam Hoa (nhà học 2 lớp)	C	2006	số 01/BC- UBND ngày 10/10/2006	147	1
4	Nhà chức năng trường THCS Nam Hoa	C	2009	462/ Q Đ- UBND ngày 17/11/2008	290	1
5	Cải tạo sửa chữa trạm y tế xã Nam Hoa (nhà khám bệnh)	C	2015	66/ Q Đ- UBND ngày 04/11/2015	128	1
6	Trường mẫu giáo thôn Hưng Lễ (Nhà học 4 lớp - 1 tầng)	C	2006	số 09/ BC- UBND ngày 04/4//2006	333	1
7	Cải tạo nâng cấp đường nông thôn mới xã Nam Hoa (Đường trục đồng thôn Hưng Lễ)	C	2015	39/QĐ-UBND ngày 28/10/2013	1.691	1
8	Tr- ờng THCS Nam Hoa (Xây dựng mới nhà vệ sinh)	C	2015	20/QĐ-UBND ngày 10/03/2015	133	1
9	Trường Mầm Non xã Nam Hoa (San lấp mặt bằng + tường rào)	C	2015	37/QĐ-UBND ngày 18/09/2015	509	1
10	Trường Mầm Non xã Nam Hoa (2 phòng học tầng 2 + cầu thang)	C	2015	32/QĐ-UBND ngày 28/07/2015	1.035	1
11	Xây dựng khu xử lý rác thải xã Nam Hoa	C	2015	25/QĐ-UBND ngày 16/9/2015	952	1
12	Cải tạo nâng cấp cầu- cống- kê ao- tường bao UBND xã Nam Hoa (Xây mới cổng chính)	C	2019	59/QĐ-UBND ngày 06/6/2018	413	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
13	Cầu - kè ao UBND xã Nam Hoa	C	2019	63/QĐ-UBND ngày 04/7/2018	496	1
14	Xây dựng cải tạo nâng cấp cầu -cổng - kè ao tường ao UBND xã Nam Hoa (Sân đường + tường bao+ cổng phụ)	C	2019	67/QĐ-UBND ngày 06/08/2018	201	1
15	Nâng cấp cải tạo hội trường xã Nam Hoa	C	2010	07/QĐ-UBND ngày 07/03/2010	489	1
16	Trường Mầm Non Nam Hoa (Nhà học 4 phòng tầng 1)	C	2012	53/Q Đ-UBND ngày 05/12/2011	2.481	1
17	Cải tạo nâng cấp đường trục thôn Trí An xã Nam Hoa (xây kè, đường phía đông, san lấp nền đường, đổ bê tông mở rộng)	C	2016	15/QĐ -UBND ngày 19/10/2016	602	1
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Nhà vệ sinh trường TH	C	2016	15/QĐ -UBND ngày 19/10/2016	110	1
2	Trung tâm thể thao xã	C	2011	09/QĐ -UBND ngày 15/07/2011	716	1
3	Nhà chức năng tầng 2 trường MN	C	2019	49/QĐ -UBND ngày 23/10/2018	2.000	1
V	XÃ NAM THANH					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Nhà học 2 phòng T2 trường MN Nam Ninh	C	2013	Số 1394/QĐ UBND huyện Nam Trực ngày 5/11/2014	765	1
2	Trường Mầm Non Nam Long	C	2013	Số 3416/QĐUBND huyện Nam Trực ngày 17/9/2015	5.140	1
3	Phòng học T2 tường rào thép thoáng, nối cổng, Mầm Non Nam Ninh	C	2015	Số 43/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 4/9/2019	1.058	1
4	Nhà học T2 , sửa nhà vệ sinh, nhà kho, mái tôn MN Nam Ninh	C	2015	46/QĐ UBND xã ngày 06/11/2016	953	1
5	Cải tạo N/C đường GT nông thôn đoạn Từ Phú Cường Đi Cầu Xối Tây	C	2015	Số 47/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 6/11/2016	1.024	1
6	Cải tạo N/C đường GT nông thôn đoạn Từ Bình Yên Đi Phú Cường	C	2015	Số 21/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 25/6/2018	1.040	1
7	Cải tạo N/C đường GT nông thôn đoạn Từ Cầu Xối Tây Đi Đường Đen (QT năm 2020)	C	2015	Số 16 /QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 13/04/2020	1.012	1
8	Nhà Đa Năng trường Tiểu học Nam Long	C	2017	Số 35/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 22/10/2018	2.162	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
9	Cải tạo đường GT dọc kênh CT24(Đoạn từ km0 - km1 + 174.10	C	2016	Số 36/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 22/10/2018	493	1
10	Nhà học 1 phòng T 1 công chính tường bao trường Mầm Non Nam NinhNhà học 1 phòng T 1 công chính tường bao trường Mầm Non Nam Ninh	C	2015	Số 45/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 6/11/2016	636	1
11	Nhà học 4 phòng T 1 trường THCS Nam Long	C	2014	Số 1393/QĐUBND huyện Nam Trực ngày 5/11/2014	1.513	1
12	Trụ Sở UBND xã	C	2014	Số 3406/QĐ UBND huyện Nam Trực ngày 10/9/2015	7.821	1
13	Công trình phụ trợ cầu vòm UBND xã	C	2015	Số 34/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 25/9/2015	1.848	1
14	XD phòng học phòng chức năng TH Nam Ninh(nhà học nhà chức năng T2)	C	2018	Số 39/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 7/8/2019	880	1
15	Nhà học 2 lớp 1 T trường TH Nam NinhNhà học 2 lớp 1 T trường TH Nam Ninh	C	2016	Số 17/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 13/4/2020	1.020	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Lò đốt rác thải sinh hoạt LOSIHO	C	2016	Số 61/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 13/12/2014	650	1
2	XD tường rào, kè hồ, công đường trường Mầm Non Nam long	C	2019	Số 31/QĐ UBND xã Nam Thanh ngày 20/11/2014	520	1
VI	XÃ NAM THÁI					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Công trình: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Liệt sỹ xã Nam Thái. Hạng mục: San lấp, kè ao, bồn hoa, và lò đốt vàng mã	C	2018	Số 52B/QĐ- UBND ngày 20/11/2017	319	1
2	Công trình: Cải tạo, nâng cấp Cầu Khánh Hạ xã Nam Thái	C	2019	Số 36F/QĐ- UBND ngày 04/10/2018	782	1
3	Công trình: Xây dựng đường trục nội đồng thôn Trung Thái xã Nam Thái	C	2019	Số 39B/QĐ- UBND ngày 23/9/2019	271	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Công trình: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Liệt sỹ xã Nam Thái. Hạng mục: Xây dựng 2 nhà bia, sân bê tông	C	2019	Số 51B/QĐ- UBND ngày 23/5/2019	484	1
VII	XÃ NAM HẢI					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Nhà học 2 tầng 4 lớp trường Tiểu học Nam Hải	C	2008	Số 29/QĐ-UBND ngày 25/6/2008	1.206	1
2	Trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND xã Nam Hải	C	2011	Số 1432/QĐ-UBND ngày 19/10/2011	6.216	1
3	Nhà vệ sinh trường Tiểu học Nam Hải	C	2011	Số 21/QĐ-UBND ngày 24/11/2011	109	1
4	Cải tạo NTLS xã Nam Hải	C	2012	Số 12/QĐ-UBND ngày 01/5/2012	323	1
5	Rãnh thoát nước dọc đường Hoa Lợi Hải	C	2016	Số 37/QĐ-UBND ngày 05/10/2015	1.474	1
6	XD lò đốt rác thải sinh hoạt bằng khí tự nhiên xã Nam Hải	C	2017	Số 28b/QĐ-UBND ngày 22/9/2017	894	1
7	Trường MN Nam Hải	C	2017	Số 3085/QĐ-UBND ngày 16/6/2027	7.896	1
8	4 phòng học trường Tiểu học Nam Hải	C	2019	Số 15/QĐ-UBND ngày 16/5/2018	1.837	1
VIII	XÃ NAM DƯƠNG					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	- Xây dựng Bãi chôn lấp, xử lý rác thải xã Nam Dương	C	2009	04/QĐ-UBND (13/11/2009)	2.347	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	- Cung cấp, lắp đặt thiết bị Đài truyền thanh xã Nam Dương	C	2018	15/QĐ-UBND (06/4/2018)	392	1
IX	XÃ NAM LỢI					
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	Nhà văn hóa thông tin xã Nam Lợi	C	2017	Số 2105 ngày 06/10/2016	3.574	1
2	Cầu vào đường UBND xã Nam Lợi	C	2019	Số 72 ngày 06/8/2019	1.077	1
3	Kè bờ ao UBND xã	C	2019	Số 59 ngày 08/10/2019	695	1
4	Cổng hàng rào UBND xã	C	2019	Số 54 ngày 12/9/2019	1.174	1
5	Nhà công an xã Nam Lợi	C	2019	Số 70 ngày 05/11/2019	552	1
6	Khu hiệu bộ trường THCS Nam Lợi	C	2019	Số 35 ngày 21/9/2019	341	1
7	Mái tôn 16 phòng THCS Nam Lợi	C	2019	Số 38 ngày 25/9/2019	694	1
8	Đường sang cầu bờ Duyên Hưng	C	2018	Số 34 ngày 05/10/2018	416	1
9	Trường mầm non Nam Quan (8P)	C	2010	Số 423 ngày 10/11/2008	3.735	1
X	XÃ ĐIỀN XÁ					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	XD trụ sở làm việc Đảng ủy -HĐND _UBND xã Diên Xá	C	2016	Số 586/QĐ-UBND; 05/12/2013	5.168	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bổ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Cải tạo nâng cấp chợ Mảnh xã Diên Xá	C	2013	Số 48a/QĐ- UBND; 22/05/2012	984	1
3	Cải tạo nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ Nam Xá	C	2013	Số 39/QĐ- UBND; 06/12/2013	363	1
4	Trường THCS Nam Diên	C	2013	Số 47/QĐ- UBND; 22/03/2013	1.777	1
5	Làm mới cổng Đồng Vang xã Diên Xá	C	2018	Số 33a/QĐ- UBND; 22/01/2018	1.616	1
6	Xây dựng nhà văn hóa trung tâm xã Diên Xá	C	2018	Số 65/QĐ- UBND; 26/12/2018	1.753	1
7	Cải tạo nâng cấp đường giao thông thôn Vĩ Khê, xã Diên Xá	C	2018	Số 62/QĐ- UBND; 27/12/2018	1.757	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Trường tiểu học Nam Diên nhà học 2 phòng tầng 2	C	2018	Số 29/QĐ- UBND ngày 09/06/2018	843	1
2	xây dựng khu trung chuyển rác thải sinh hoạt xã Diên Xá	C	2018	Số 25C/QĐ – UBND ngày 04/06/2018	499	1
3	XD trụ sở làm việc Đảng ủy -HĐND _UBND xã Diên Xá (hạng mục : san lấp + tường rào)	C	2013	Số 365/QĐ- UBND; 10/10/2013	2.953	1
4	Trường THCS Diên Xá , nhà lớp học 2 tầng 4 phòng học	C	2018	Số 51B/QĐ- UBND ngày 27/10/2018	2.962	1
5	Trạm y tế xã Diên xá	C	2016	Số 20/QĐ- UBND ngày 06/09/2016	1.689	1
6	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng xóm 5 xã Diên Xá	C	2018	Số 27B/QĐ- UBND ngày 06/06/2018	430	1
L	HUYỆN NGHĨA HƯNG (Theo đề xuất tại Văn bản ngày 18/3/2022 và Văn bản số 267/UBND-TCKH ngày 17/4/2022 của UBND huyện Nghĩa Hưng)					205
L.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					205
I	XÃ NGHĨA THỊNH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Xây dựng bãi chôn lấp, xử lý rác thải sinh hoạt	C	2012	3755/QĐ- UBND ngày	2.468	1
2	Cải tạo nâng cấp NTLS xã Nghĩa Thịnh	C	2017	7473/QĐ- UBND ngày	3.913	1
3	Các công trình phụ trợ trường MN, TH, THCS xã Nghĩa Thịnh	C	2018	2952/QĐ- UBND ngày	3.563	1
II	XÃ NGHĨA MINH					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Đổ bê tông đường nhánh hộ khu vực Đông Kỳ xã Nghĩa Minh	C	2019	Số 157/QĐ- UBND ngày 26/10/2018	379	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
2	Đổ bê tông đường nhánh hộ khu vực Thắng Thượng xã Nghĩa Minh	C	2019	Số 145/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	614	1
3	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xóm 4, xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng	C	2019	Số 80/QĐ-UBND ngày 20/09/2018	76	1
4	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Thắng Thượng xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	C	2019	Số 83/QĐ-UBND ngày 22/09/2018	82	1
5	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa các xóm 1,2,3,5,6,7,8,9 xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng	C	2019	Số 77/QĐ-UBND ngày 13/09/2018	641	1
6	San lấp mặt bằng khu dân cư xã Nghĩa Minh	C	2018	Số 91/QĐ-UBND ngày 29/07/2017	878	1
7	San lấp mặt bằng mở rộng khu dân cư xã Nghĩa Minh	C	2018	Số 140/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	867	1
8	Xây dựng mặt đường + hè đường khu dân cư xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng	C	2018	Số 91/QĐ-UBND ngày 27/07/2018	963	1
9	Xây dựng hệ thống thoát nước + điện khu dân cư xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng	C	2018	Số 15/QĐ-UBND ngày 07/02/2018	766	1
10	Xây dựng các công trình giao thông xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng (giai đoạn 1)	C	2018	Số 30/QĐ-UBND ngày	860	1
11	Mở rộng khu dân cư mới xã Nghĩa Minh huyện Nghĩa Hưng	C	2018	Số 45/QĐ-UBND ngày	558,809	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thể thao đa năng; trường tiểu học xã Nghĩa Minh	C	2018	114/QĐ-UBND ngày 18/09/2018	452	1
2	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học xã Nghĩa Minh (hạng mục phá dỡ)	C	2018	93/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	140	1
3	Xây dựng các công trình giao thông xã Nghĩa Minh huyện Nghĩa Hưng (giai đoạn 2)	C	2019	90/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	66	1
4	Cải tạo, nâng cấp trường THCS xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	C	2018	4209/QĐ-UBND ngày 18/09/2018	8.814	1
III	XÃ HOÀNG NAM					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã	C	2008	số 2098/QĐ-UBND ngày 16/9/2008	4.598	1
2	Nhà học 2 tầng 4 phòng THCS (2)	C	2016	số 1808/QĐ-UBND ngày 04/5/2016	1.973	1
3	Khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Hoàng Nam	C	2016	4149/QĐ-UBND ngày 24/10/2016	2.657	1
4	Nhà văn hoá xã Hoàng Nam	C	2017	số 235/QĐ-UBND ngày 14/02/2017	5.019	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
5	Sân bê tông nhà văn hoá	C	2017	số 235/QĐ- UBND ngày 14/02/2017	274	1
6	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ	C	2019	số 5344/QĐ- UBND ngày 26/10/2019	6.129	1
b	Công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Rãnh thoát n-ớc đ-ờng trục xã đoạn 1	C	2017	số 57/QĐ- UBND ngày 10/10/2014	1.044	1
2	Rãnh thoát n-ớc đ-ờng trục xã đoạn từ chùa H- ng Thịnh lên đê Tả Đào	C	2016	số 51A/QĐ- UBND ngày 04/7/2016	850	1
IV	XÃ NGHĨA CHÂU					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp 8 phòng trường Tiểu học	C	2010	1287/QĐ- UBND ngày	717	1
2	XD trụ sở xã Nghĩa Châu	C	2010	1524/QĐ- UBND ngày	4.837	1
3	Nhà học 2 tầng 12 phòng trường Tiểu học	C	2008	1902/QĐ- UBND ngày	3.304	1
4	Trường Mầm Non xã Nghĩa Châu	C	2019	5626/QĐ- UBND ngày	6.245	1
5	Đường bê tông phía Tây sông Minh Châu	C	2015	06/QĐ-UBND ngày 22/2/2012	812	1
6	Nhà VH trung tâm xã Nghĩa Châu	C	2019	759/QĐ- UBND ngày	7.338	1
7	Trường THCS xã Nghĩa Châu	C	2018	5174/QĐ- UBND ngày	3.857	1
8	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên NVH thôn Đào Hạ	C	2019	20A/QĐ- UBND ngày	116	1
9	Đường BTXM thôn Đào Hạ (từ Đào Hạ sang Nghĩa Hạ)	C	2019	37B/QĐ- UBND ngày	284	1
10	Đường BTXM thôn Đào Hạ (từ QL37 đến giáp xã Hoàng nam)	C	2019	57A/QĐ- UBND ngày 27/4/2018	258	1
V	XÃ NGHĨA THÁI					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Dự án Nhà học 2 tầng (8 phòng) nhà phụ trợ, sân, bồn cây trường Mầm non xã	C	2010	Số 750/QĐ- UBND ngày	3.307	1
2	Dự án Xây dựng bãi chôn lấp, xử lý rác thải sinh hoạt xã	C	2012	Số 7104 ngày 18/11/2011; số	2.272	1
3	Dự án GPMB KDC Tam Thôn xã Nghĩa Thái	C	2017	Số 4003 ngày 20/7/2012 của	1.830	1
4	Dự án Nhà học 2 tầng 6 phòng trường Mầm non	C	2014	Số 663 ngày 25/1/2014 của	4.125	1
5	Dự án San lấp mặt bằng khu trung tâm xã	C	2016	Số 1827 ngày 24/3/2014 của	1.479	1
6	Dự án Nhà học 3 tầng 9 phòng trường Tiểu học	C	2015	Số 3271 ngày 10/7/2014 của	4.526	1
7	Dự án Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã	C	2017	Số 7805 ngày 30/12/2016 của	5.167	1
8	Dự án Cải tạo, nâng cấp trường MN xã	C	2019	Số 206 ngày 07/02/2018 của	3.778	1
9	Dự án Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học	C	2019	Số 116 ngày 24/01/2018 của	1.556	1
10	Dự án Công, hàng rào trường Tiểu học xã	C	2018	Số 4537 ngày 06/9/2013 của	563	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
11	Dự án Cải tạo, nâng cấp NTLS xã	C	2014	Số 9926 ngày 03/12/2013 của	1.618	1
12	Dự án Cải tạo, nâng cấp NVH xã	C	2015	Số 21 ngày 28/2/2015; số	959	1
13	Dự án San lấp mặt bằng trường Tiểu học xã	C	2019	số 35 ngày 17/6/2016 của	924	1
VI	XÃ NGHĨA TRUNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Dự Án Công trình Nhà văn hóa xã	C	2018	2953 (28/08/2016)	6.583	1
2	Công trình cải tạo nâng cấp mái nhà 3 tầng trường THCS	C	2018	20- 21/5/2018	308	1
3	Cải tạo nâng cấp mái nhà 2 tầng trường tiểu học	C	2019	21 22/5/2018	723	1
4	Sân bê tông trường tiểu học	C	2019	33-18/09/2018	329	1
5	Đường bê tông NTLS- đường xóm 6	C	2019	41 03/10/2019	90	1
6	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư tập trung xóm 5	C	2019	5292 25/10/2018	3213	1
7	Đường từ cầu ông Vô- Giáp đường xóm 11	C	2019	41 03/10/2019	200	1
8	Cải tạo nâng cấp trường Mầm non	C	2019	1959 24/4/2019	6019	1
9	Cải tạo nâng cấp trường THCS	C	2019	1915 17/04/2019	2537	1
10	Đường bê tông xóm 1	C	2016	48 14/08/2016	122	1
11	Đường cầu NTLS- Nhà văn hóa xóm 5	C	2016	48 06/12/2016	77	1
12	Cải tạo nâng cấp trạm y tế xã	C	2019	2011 26/04/2019	1208	1
13	Cải tạo nâng cấp NTLS	C	2018	48 26/10/2018	224	1
14	Cải tạo nâng cấp chợ	C	2019	30 17/05/2019	272	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Xây dựng lò đốt rác thải	C	2018	4589 5/12/2017	4.277	1
VII	THỊ TRẤN LIỄU ĐỀ					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Phụ trợ ĐU-HĐND-UBND	C	2015	2399/QĐ- UBND ngày	2360	1
2	Lò đốt rác thải	C	2017	4215/QĐ- UBND ngày	1.417	1
3	Cải tạo nâng cấp tiểu học	C	2019	2756/QĐ- UBND ngày	4.300	1
4	Cải tạo nâng cấp mầm non	C	2019	2820/QĐ- UBND ngày	6.732	1
5	Cải tạo nâng cấp hội trường mầm non	C	2018	17/QĐ-UBND ngày	229	1
6	Sân bồn hoa nhà VH	C	2019	03/QĐ-UBND ngày	446	1
7	Sân vận động trung tâm thị trấn LĐ	C	2012	4842/QĐ- UBND ngày	4.813	1
8	Chợ Liễu Đề	C	2012	2046/QĐ- UBND ngày	6.923	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bổ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
9	Khu nội trú tiểu học	C	2014	1455/QĐ- UBND ngày	3.654	1
10	Trường mầm non 2 tầng 6 P	C	2013	2166/QĐ- UBND ngày	4.229	1
11	Trường tiểu học 2 tầng 12 phòng	C	2014	1344/QĐ- UBND ngày	4.455	1
12	Bãi chôn lấp rác thải	C	2009	2755/QĐ- UBND ngày	1.679	1
VIII	XÃ NGHĨA SON					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Bãi rác thải sinh hoạt	C	2011	Số:3030 ngày 31/12/2010	4.171	1
2	Trường tiểu học khu A và khu B	C	2016	Số: 3957 ngày 22/9/2015	5.143	1
3	Trường tiểu học A xã Nghĩa Sơn	C	2017	Số 2998 ngày 05/9/2016	4.732	1
4	CT, NC trường tiểu học	C	2017	Số 69 ngày 23/9/2016	911	1
5	Sân vận động trung tâm xã Nghĩa Sơn	C	2017	Số 46 ngày 16/8/2016	998	1
6	Nhà VH thôn Lý Nhân	C	2015	Số: 07 ngày 25/3/2013	689	1
7	Đường ra đồng tiền đồng 5	C	2016	Số 45 ngày 04/8/2017	867	1
8	XD cống cấp 3 GĐ I	C	2016	Số 65 ngày 28/9/2017	791	1
9	XD cống cấp 3 GĐ II	C	2018	Số 79 ngày 19/10/2018	432	1
IX	XÃ NGHĨA LẠC					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ	C	2015	Số 2374 ngày 14/05/2014	2.660	1
2	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt	C	2016	Số 1391 ngày 31/3/2016	2.145	1
3	Nhà Văn hóa Hưng Thịnh	C	2016	Số 24 ngày 18/5/2014	580	1
4	Đường BT từ đường Giây nhất đến cầu Ô. Mịch	C	2016	Số 55 ngày 28/9/2015	959	1
5	Đường BT từ đường Giây nhất đến cầu Ô. Thái	C	2016	Số 57 ngày 28/ 9/2015	940	1
6	Đường BT từ đường lên 16 -NTĐ Nhân	C	2016	Số 63 ngày 28/9/2015	843	1
7	Đường BT Ô Ninh -Giây nhất	C	2016	Số 61 ngày 28/ 9/2015	698	1
8	Đường BT Nhà thờ Đồng Nhân- Giây nhất	C	2016	Số 62 ngày 31/ 8/2015	754	1
9	Cải tạo, nâng cấp cầu Đá	C	2018	Số 19 ngày 09/9/2015	208	1
10	Kè gạch từ Đ Giây nhất VH Đồng Quang	C	2017	Số 45 ngày 28/ 9/2015	185	1
11	Đường BT VH Đồng Thành - cầu Ô Chát	C	2017	Số 60 ngày 29/ 9/2015	816	1
12	Đường Cống trào xã trào- Nhà Ô Ninh	C	2018	Số 27 ngày 15/9/2015	486	1
13	Đường BT Ô Hải -Ô Quang	C	2018	Số 07 ngày 30/03/2016	497	1
14	Đường BT Ô Quang- bà Bưởi	C	2017	Số 30 ngày 03/01/2016	670	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
15	Đường BT VH Đồng Thành-Ô Mầu	C	2019	Số 100 ngày 18/12/2017	328	1
16	Kè mái kênh khu nghĩa trang Lạc Đạo	C	2019	Số 34 ngày 23/3/2018	919	1
17	Cải tạo, nâng cấp cầu Ô Mịch	C	2019	Số 23 ngày 18/6/2018	606	1
X	XÃ NGHĨA HỒNG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà học 2 tầng, 8 phòng học trường Tiểu Học B xã Nghĩa Hồng.	C	2013	QĐ Số: 03/QĐ- UBND, ngày 10/6/2013	3.039	1
2	Cải tạo, nâng cấp đường ven sông Ninh Hải xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Hưng	C	2019	QĐ Số: 4200/QĐ- UBND, ngày 17/9/2018	4.186	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	XD trường Mầm Non khu B xã Nghĩa Hồng	C	2009	Số 1252/QĐ- UBND, ngày	2.381	1
c	Các công trình dừng đầu tư					
1	Xây dựng bãi rác thái	C	2013	số 3756/QĐ- UBND, ngày	2.759	1
XI	XÃ NGHĨA PHONG					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Bãi chôn lấp và xử lý rác thải sinh hoạt xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng.	C	2012	Số 6887/QĐ- UBND, ngày 28/10/2011	1.967	1
2	Cải tạo, nâng cấp trụ sở Đảng ủy- HĐND-UBND xã Nghĩa Phong	C	2017	Số 2841/QĐ- UBND, ngày 12/8/2016	5.124	1
XII	XÃ NGHĨA PHÚ					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà làm việc trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Nghĩa Phú	C	2015	1343/QĐ- UBND 12/04/2012	3.117	1
2	Bãi rác thải sinh hoạt xã Nghĩa Phú	C	2017	1392/QĐ- UBND 31/03/2016	1.962	1
3	Cải tạo, nâng cấp trường THCS xã Nghĩa Phú	C	2017	1809/QĐ- UBND 14/05/2016	4.933	1
4	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non khu Âm sa xã Nghĩa Phú	C	2018	4952/QĐ- UBND 10/11/2016	4.966	1
5	Cải tạo, nâng cấp trường THCS xã Nghĩa Phú	C	2018	19/QĐ-UBND 15/06/2019	863	1
6	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, trạm Y tế xã Nghĩa Phú	C	2018	20/QĐ-UBND 19/06/2019	591	1
7	Cải tạo nhà học 2 tầng 6 phòng và nhà học 2 tầng 12 phòng trường THCS xã Nghĩa Phú	C	2018	4952/QĐ- UBND 10/11/2016	811	1
8	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Nghĩa Phú (sân)	C	2018	12/QĐ-UBND 14/03/2019	328	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
9	Cải tạo khán đài bể bơi xã Nghĩa Phú	C	2018	08/QĐ-UBND 25/01/2019	242	1
10	Đường bê tông xã Nghĩa Phú đoạn từ khu dân cư đến nghĩa trang nhân dân Hùng Minh	C	2019	18/QĐ-UBND 01/06/2018	971	1
XIV	XÃ NGHĨA TÂN					
<i>a</i>	<i>Công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Cải tạo nâng cấp trường Tiểu Học	C	2014	Số 1985 ngày 16/5/2013	1530	1
2	Nhà học 2 tầng 8 phòng học trường Tiểu Học	C	2012	Số 7019 ngày 18/11/2011	2654	1
3	Bãi rác sinh hoạt	C	2014	Số 4204 ngày 15/8/2013	2250	1
4	Kè lát mái kênh khu vực trước UBND	C	2014	Số 73 ngày 11/12/2013	389	1
5	Kè lát mái kênh khu vực trước NTLS	C	2016	Số 69 ngày 31/10/2013	205	1
6	Cải tạo nâng cấp trường THCS	C	2015	Số 4019 ngày 20/8/2014	358	1
7	Cải tạo nâng cấp trụ sở Đảng ủy HĐND-UBND (Cải tạo, xây mới nhà 2 tầng))	C	2018	Số 3072 ngày 11/9/2017	5155	1
8	Cải tạo nâng cấp Nghĩa trang Liệt sỹ xã Nghĩa Tân	C	2018	Số 2940 ngày 09/7/2018	3807	1
9	Cải tạo nâng cấp trường THCS (Rãnh nước, bồn cây)	C	2019	Số 22 ngày 26/6/2017	582	1
XV	XÃ NGHĨA THÀNH					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Trụ sở Đảng ủy - UBND	C	2010	Số 908, ngày 13/05/2008	4.588	1
2	Trường Tiểu học B	C	2010	Số 1109, ngày 11/06/2008	1.576	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Cải tạo, nâng cấp trường THCS xã Nghĩa Thành, GĐ 1, Hạng mục: Nhà học+Chức năng 2 tầng 12 phòng	C	2016	Số 3782, ngày 15/9/2015	1.031	1
4	Cải tạo, nâng cấp trường THCS xã Nghĩa Thành, GĐ 2, Hạng mục: Mái tôn, điện nội thất, thu lôi chống sét nhà học 2 tầng, nhà vệ sinh giáo viên	C	2016	Số 434, ngày 29/2/2016	1.014	1
5	Cải tạo, nâng cấp trường THCS xã Nghĩa Thành, GĐ 3, Hạng mục: Cổng, tường rào, sân, bồn cây, rãnh thoát nước	C	2018	Số 82, ngày 27/6/2016	953	1
6	Khu xử lý rác thải sinh hoạt	C	2016	Số 1756, ngày 28/04/2016	2.429	1
7	Cải tạo nâng cấp trường Tiểu học A hạng mục: Sửa chữa nhà học 2 tầng, tường rào	C	2019	Số 63B, ngày 27/06/2017	995	1
8	Cải tạo nâng cấp trường Tiểu học B hạng mục: Nhà học 2 tầng 12 phòng, nhà kho	C	2019	Số 70, ngày 05/07/2017	652	1
9	Cải tạo nâng cấp trường Mầm non A hạng mục:Mái tôn, sân bê tông, tường rào	C	2019	Số 76, ngày 12/7/2017	979	1
10	Cải tạo xây dựng hệ thống thoát nước đường trục trung tâm xã Nghĩa Thành huyện Nghĩa Hưng đoạn từ chợ Nghĩa Thành đến công đầu làng Hậu Điền	C	2019	Số 38a, ngày 10/09/2018	1.000	1
11	Cải tạo xây dựng hệ thống thoát nước đường Thành Lợi, huyện Nghĩa Hưng đoạn từ QL21B đến chợ Nghĩa Thành	C	2018	Số 86, ngày 23/10/2017	839	1
12	Cải tạo nâng cấp trường Mầm non A	C	2017	Số 7634, ngày 23/12/2016	5.076	1
XVI	THỊ TRẤN QUỶ NHẤT					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Thanh toán công trình xây dựng: Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thị trấn Quỳ Nhất, huyện Nghĩa Hưng	C	2018	Số 48/QĐ-UBND, ngày 19/10/2017	1.140	1
XVII	XÃ NGHĨA LÂM					
a	Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán					
1	CTNC khuôn viên trụ sở	C	2013	4789/QĐ-UBND ngày 13/09/2013	547	1
2	Trường Mầm non khu B	C	2015	2482/QĐ-UBND ngày 23/05/2014	5.071	1
3	HTTN đường trục xã Lâm Thành	C	2016	21/QĐ-UBND ngày 15/07/2016	938	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bổ trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
4	Trường Mầm non khu A	C	2017	578/QĐ- UBND ngày 28/02/2017	2.214	1
5	Trường Tiểu học khu A	C	2017	231/QĐ- UBND ngày 10/02/2017	4.603	1
6	CTNC Trạm Y tế-Nhà ĐT	C	2018	264/QĐ- UBND ngày 20/02/2017	977	1
7	Khu XLRT sinh hoạt	C	2018	627/QĐ- UBND ngày 02/03/2017	2.113	1
8	CTNC Trường Trung học CS	C	2018	57/QĐ-UBND ngày 19/05/2017	328	1
XVIII XÃ NGHĨA HÙNG						
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Nghĩa Hùng	C	2014	2720 ngày 9/6/2014	3.915	1
2	Cải tạo nâng cấp trường Tiểu học khu A xã Nghĩa Hùng	C	2019	2651 ngày 8/6/2018	3.606	1
3	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã xã Nghĩa Hùng	C	2019	5343 ngày 26/10/2018	3.138	1
4	Cải tạo, nâng cấp đường QN6 xã Nghĩa Hùng	C	2019	1029 ngày 11/6/2018	3.165	1
XIX XÃ NGHĨA HẢI						
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Cải tạo nâng cấp NTLS	C	2015	số 1288/QĐ- UBND ngày 24/3/2014	4.824	1
2	Cải tạo nâng cấp Mầm non khu B	C	2017	số 331 /QĐ- UBND ngày 23/2/2017	7.074	1
3	Nhà phụ trợ Mầm non Khu B	C	2019	số 331 /QĐ- UBND ngày 23/2/2017	970	1
4	Cổng trào đường Hồng Hải Đông	C	2018	số 117 /QĐ- UBND ngày 05/10/2017	630	1
5	Cổng trào đường Lâm Hùng Hải	C	2018	số 116 /QĐ- UBND ngày 3/10/2017	654	1
6	Cải tạo nâng cấp trường THCS 3 tầng	C	2019	số 1927/QĐ- UBND ngày 19/4/2019	8.323	1
7	Rãnh thoát nước cầu ông Tiềm xuống đê đáy	C	2016	08/QĐ-UBND ngày 14/10/2016	1.020	1
8	Rãnh thoát nước cống QN 10 đi Nghĩa Hùng	C	2017	432b/QĐ- UBND ngày 10/5/2016	998	1
XX XÃ NGHĨA LỢI						
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Nhà 3 tầng 18 phòng trường Tiểu học	C	2014	1775/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 02/10/2007	3.604	1
2	Trạm Y tế xã	C	2013	5409/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 04/10/2012	1.471	1
3	Trường Mầm Non 2 tầng	C	2014	2676/QĐ- UBND tỉnh Nam Định ngày 27/11/2009	1.808	1
4	Công trình phụ cận trường mầm non	C	2014	5771/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 26/11/2010	919	1
5	Công trình đường giao thông (Đô quan -Cầu cổ)	C	2014	7128/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 23/10/2011	827	1
6	Công trình cống, nhà vệ sinh trường C1	C	2014	3676/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 27/11/2009	854	1
7	Nâng cấp trường THCS xã	C	2018	2091/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 19/5/2017	1.071	1
8	Trụ sở trung tâm xã	C	2017	254/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 24/4/2017	7.694	1
9	Công trình bãi chôn lấp rác thải	C	2014	3757/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 28/6/2012	2.291	1
10	Đường giao thông đường trục chính	C	2017	3614/QĐ- UBND huyện Nghĩa Hưng ngày 28/7/2014	4.436	1
11	Cải tạo trường Tiểu học	C	2014	02/QĐ-UBND xã Nghĩa Lợi ngày 13/7/2010	546	1
XXI	XÃ PHÚC THẮNG					
a	Các công trình đã có QĐ phê duyệt quyết toán					
1	Nhà 2 tầng 6 phòng Mầm non	C	2012	số 4789/QĐ- UBND ngày 11/09/2012	3.315	1
2	Nhà 2 tầng THCS	C	2012	số 27/QĐ- UBND ngày 24/05/2011	2.139	1
3	Nhà 3 tầng THCS	C	2012	số 1324/QĐ- UBND ngày 05/05/2010	3.118	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
4	Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non khu B xã Nghĩa Thắng	C	2017	số 4009/QĐ-UBND ngày 04/10/2016	3.186	1
5	Cải tạo nâng cấp nhà học trường Mầm non xã Nghĩa Thắng	C	2019	số 89/QĐ-UBND ngày 30/08/2016	829	1
6	Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học xã Nghĩa Thắng	C	2017	4943/QĐ-UBND ngày 14/11/2016	9.688	1
7	Trường mầm non xã Nghĩa Thắng HM: Phá dỡ nhà học , nhà kho, WC, bể nước	C	2017	65/QĐ-UBND ngày 25/11/2016	216	1
8	Trường Tiểu học xã Nghĩa Thắng HM: Phá dỡ nhà học	C	2017	27/QĐ-UBND ngày 28/11/2018	441	1
9	Đường lên bãi rác	C	2016	25/QĐ-UBND ngày 06/08/2016	518	1
10	Đường trục Thống nhất đến QV2	C	2015	số 2939/QĐ-UBND ngày 16/07/2015	1.124	1
11	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xây dựng NTM xã Nghĩa Thắng (Hạng mục: Đường trục xóm 2 và xóm 3 đoạn từ cầu thống nhất đến cầu ông táp và mặt cầu sau nhà bà kiền xóm 2)	C	2019	08/QĐ-UBND ngày 29/03/2018	445	1
12	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xóm 10 xây dựng NTM xã Nghĩa Thắng	C	2019	số 31/QĐ-UBND ngày 22/10/2018	975	1
13	Sân vận động xã Nghĩa Thắng, huyện Nghĩa Hưng (Hạng mục: Sân nền, tường rào)	C	2019	số 66/QĐ-UBND ngày 19/08/2016	966	1
14	Cổng chào xã Nghĩa Thắng, huyện Nghĩa Hưng	C	2019	số 58/QĐ-UBND ngày 23/04/2018	719	1
15	Thủy lợi vùng nuôi trồng thủy sản xã Nghĩa Thắng (Hạng mục: Đào kênh và đắp bờ hai bên)	C	2019	số 50/QĐ-UBND ngày 12/08/2019	588	1
16	Bãi xử lý rác thải sinh hoạt xã Nghĩa Thắng	C	2016	số 508/QĐ-UBND ngày 14/03/2016	1.898	1
17	Trụ sở Đảng uỷ- HĐND - UBND	C	2012	2175/QĐ-UBND ngày 14/06/2012	7.375	1
18	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên UBND	C	2013	2175/QĐ-UBND ngày 14/06/2012	1.078	1
XXII	THỊ TRẤN RẠNG ĐÔNG					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Bãi chôn lấp xử lý rác thải	C	2008	QĐ 3013. ngày 10/12/2007 và QĐ số: 740.15/4/2009	6.342	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Chợ Đông Bình	C	2007	QĐ số 1915. ngày 20/10/2007	4.997	1
2	Cải tạo, nâng cấp Đài tượng niệm liệt sỹ	C	2014	QĐ số 2335. 24/6/2013	1.327	1
XXIII	XÃ NAM ĐIỀN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Nam Điền	C	2015	2407/QĐ- UBND, ngày 15/5/2014	1.021	1
2	Cải tạo, nâng cấp nhà làm việc + hội trường trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND xã Nam Điền	C	2014	7282/QĐ- UBND, ngày 22/10/2013	4.165	1
3	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế	C	2016	2136/QĐ- UBND, ngày 03/6/2016	699	1
4	Cải tạo, nâng cấp trường Mầm Non xã Nam Điền	C	2017	2442/QĐ- UBND, ngày 06/7/2016	4.799	1
5	Khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Nam Điền	C	2017	3135/QĐ- UBND, ngày 08/9/2016	1.970	1
6	XD hạ tầng khu dân cư mới phục vụ đầu đất ở tại xã Nam Điền năm 2013	C	2014	5630/QĐ- UBND, ngày 01/10/2013	695	1
7	Đắp nền đường trục chính, đoạn từ nhà ông Hoan đến dốc đê	C	2016	123/QĐ- UBND, ngày 16/8/2015	477	1
8	Cầu xóm 7 xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng	C	2015	34/QĐ-UBND, ngày 07/3/2014	447	1
9	Xây dựng rãnh thoát nước (đoạn từ nhà ông tiểu đến nhà ông Hoan xóm 1)	C	2016	88/QĐ-UBND, ngày 04/02/2016	918	1
10	Xây dựng rãnh thoát nước (đoạn từ chợ xuống xóm 2)	C	2016	172/QĐ- UBND, ngày 02/11/2015	998	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
11	Nhà phụ trợ trường Mầm Non xã Nam Điền	C	2018	2196/QĐ- UBND, ngày 29/5/2017	741	1
12	Cổng chào xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng	C	2018	160/QĐ- UBND, ngày 03/10/2017	651	1
13	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học xã Nam Điền	C	2019	101/QĐ- UBND, ngày 15/8/2018	466	1
M	HUYỆN GIAO THỦY (Theo đề xuất tại Văn bản số 202/UBND-TCKH ngày 18/4/2022 của UBND huyện Giao Thủy)					106
M.1	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN					31
I	UBND HUYỆN GIAO THỦY					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trụ sở làm việc Huyện ủy - HĐND - UBND huyện.	C	2019	QĐ số 2749/QĐ- UBND ngày 24/6/2019	9.867	1
II	THỊ TRẤN NGÔ ĐỒNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng nhà đa năng trường Tiểu học thị trấn Ngô Đồng	C	2016	Số 2666/QĐ- UBND ngày 12/8/2016	3.324	1
2	San lấp, mở rộng khuôn viên, xây dựng nhà đôn đường bê tông nội đồng nghĩa trang nhân dân thị trấn Ngô Đồng	C	2019	Số 2454 ngày 28/5/2018	850	1
3	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang nhân dân thị trấn Ngô Đồng	C	2016	Số 6831/QĐ- UBND ngày 16/12/2015	4.357	1
4	Trạm xử lý rác thải sinh hoạt thị trấn Ngô Đồng	C	2008	Số 590/QĐ- UBND ngày 19/3/2008	5.063	1
5	Xây dựng Trạm y tế TT Ngô Đồng	C	2019	số 6598 ngày 23/12/2014	8.380	1
III	THỊ TRẤN QUÁT LÂM					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Dự án Đường nội bộ TDP Cồn Tàu Nam	C	2019	Số 1197a ngày 09/05/2019 của UBND huyện Giao Thủy	1.105	1
2	Dự án công trình chợ trung tâm thị trấn	C	2019	384a ngày 07/10/2019 của UBND huyện	1.063	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Dự án XD rãnh thoát nước mặt đường nội thị N3 TT Quất Lâm GD1	C	2019	3387a ngày 17/9/2019 của UBND huyện	1.107	1
4	Dự án đường nội thị N3 vốn 50%	C	2019	1461 ngày 18/6/2019 của UBND huyện	9.973	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	XD 8 phòng học, phòng đa năng và các phòng hành chính trường Mầm non	C	2019	3133/QĐ- UBND ngày 29/7/2019	9.889	1
2	Cải tạo mái, lan can trường THCS	C	2019	1410a ngày 11/6/2019 của UBND huyện	1.043	1
IV	XÃ BÌNH HÒA					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Xây dựng 2 phòng học tầng 2 trường Mầm non	C	2018	QĐ số 3060A ngày 04/08/2017	940	1
2	Nâng cấp, cải tạo nghĩa trang liệt sỹ	C	2019	QĐ số 131 ngày 29/05/2019	496	1
3	Xây dựng 2 cống bản trên đường trục chính	C	2018	QĐ số 2792 ngày 03/07/2018	843	1
4	Kiên cố kênh C3 Bình Hòa	C	2011	QĐ số 5009A ngày 15/12/2010	2.829	1
5	Xây dựng mua sắm lò đốt rác bãi rác thái	C	2016	QĐ số 6837 ngày 17/12/2015	1.871	1
V	XÃ GIAO XUÂN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Cống thoát nước xã Giao Xuân	C	2016	Số 60A/QĐ- UBND ngày 26/4/2016 của UBND xã Giao Xuân	436	1
2	Trường tiểu học 1 tầng 5 lớp GD2	C	2012	Số 65/QĐ- UBND ngày 25/5/2018 của UBND xã Giao Xuân	1.274	1
3	Trụ sở UBND xã	C	2015	Số 3774/QĐ- UBND ngày 29/10/2018 của UBND huyện Giao Thủy	3.405	1
4	NTLS: Kỳ đài liệt sỹ	C	2015	Số 2456/QĐ- UBND ngày 28/5/2018 của UBND huyện Giao Thủy	892	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
5	Nâng cấp bãi rác thải	C	2016	Số 4776/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện Giao Thủy	1.041	1
6	Lò đốt rác	C	2016	Số 4776/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện Giao Thủy	700	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Cải tạo nâng cấp chợ	C	2011	Số 4557A/QĐ-UBND ngày 23/11/2010 của UBND huyện Giao Thủy	2.057	1
2	8 phòng trường tiểu học	C	2013	Số 30/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của UBND huyện Giao Thủy	2.830	1
3	3 phòng mầm non	C	2012	Số 68/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND xã Giao Xuân	119	1
4	Đường Xuân Minh ra cống Cai Đề	C	2016	Số 280A/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của UBND huyện Giao Thủy	3.430	1
5	8 phòng mầm non	C	2015	Số 2455A/QĐ-UBND ngày 8/5/2015 của UBND huyện Giao Thủy	5.498	1
6	Trạm y tế xã	C	2017	Số 1086/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND huyện Giao Thủy	2.174	1
VI	XÃ GIAO NHÂN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	XD mua sắm lò đốt rác thải	C	2016	2367/QĐ- UBND ngày 6/7/2016	4.499	1
2	XD 08 phòng trường MN	C	2015	3261A/QĐ- UBND ngày 15/7/2015	6.429	1
M.2	CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN PHÂN CẤP XÃ, THỊ TRẤN					75
I	THỊ TRẤN QUÁT LÂM					
b	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	XD nghĩa trang ND D9 GĐ3	C	2019	QĐ số 35b ngày 06/8/2019 của UBND TT	556	1
2	Các hạng mục phụ trợ đài tưởng niệm năm 2019	C	2019	QĐ số 50 ngày 14/6/2019 của UBND TT	164	1
3	Xử lý sạt lở bờ kè bãi tắm do ảnh hưởng triều cường GĐ1	C	2019	QĐ số 5000a ngày 25/12/2019 của UBND huyện	972	1
II	XÃ GIAO AN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp trường MN khu Bình Minh xã Giao An	C	2017	QĐ số 6835/QĐ- UBND, ngày 01/12/2016	2.164	1
2	Xây dựng các hạng mục phụ trợ trường học xã Giao An (Hạng mục: Nhà vệ sinh chung - Trường THCS; Nhà bếp + hội trường - Trường MN khu hòa mĩ	C	2018	QĐ số 3767/QĐ- UBND, ngày 26/10/2018	2.428	1
3	Xây dựng Nhà văn hóa trung tâm xã Giao An	C	2017	QĐ số 3546, ngày 19/10/2017	5.567	1
4	Xây dựng đường giao thông trục xã Giao An (Đoạn từ cầu chân đê xóm 17 đến đường trục 2 xóm 9	C	2017	QĐ số 73b/QĐ- UBND, ngày 10/10/2017	691	1
5	Xây dựng đường giao thông trục xã Giao An (Đoạn từ nhà bà Cừ xóm 15 đến đền Hành Thiện)	C	2019	QĐ số 104/QĐ- UBND, ngày 28/6/2019	668	1
6	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục 2 xã Giao An	C	2019	QĐ số 3431/QĐ- UBND, ngày 18/9/2019	8.044	1
7	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông khu vực xóm 19, 20, 21 xã Giao An	C	2019	QĐ số 155a/QĐ- UBND, ngày 22/10/2019	791	1
III	XÃ GIAO HẢI					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
1	Nhà Văn Hóa xã	C	2019	QĐ số 461 ngày 22/10/2018	7.381	1
2	Trường THCS xã Giao Hải	C	2019	QĐ số 2795 ngày 03/7/2018	2.092	1
IV	XÃ HỒNG THUẬN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Xây dựng Trạm y tế xã Hồng Thuận	C	2013	QĐ số 2430/QĐ- UBND ngày 15/8/2012 của UBND huyện	5.262	1
2	Nhà học 5 phòng Trường mầm non khu A	C	2009	QĐ số 4124/QĐ- UBND ngày 24/12/2008 của UBND huyện	1.330	1
3	Nhà học 5 phòng Trường mầm non khu B	C	2009	QĐ số 4123/QĐ- UBND ngày 24/12/2008 của UBND huyện	1.285	1
4	Đường trục chính khu dân cư xóm 5	C	2013	1830a/QĐ- UBND ngày 16/6/2012 của UBND huyện	4.308	1
5	Đường trục xã Hồng Thuận (Đoạn từ dốc cống Cồn Tư xóm 11 đến dốc cống Cồn Ba ngã ba HTX Hồng Kỳ)	C	2015	QĐ số 1868/QĐ- UBND ngày 22/7/2013 của UBND huyện	6.229	1
6	Đường trục xã Hồng Thuận (Đoạn từ xóm 8 đi trạm bơm xóm 2 HTX NN Hồng Tiên và từ trạm y tế đi tới dốc đường 489)	C	2015	1882A/QĐ- UBND ngày 20/6/2014 của UBND huyện	5.027	1
7	Nhà hiệeuj bộ và các phòng chức năng Trường THCS	C	2015	QĐ số 2619A/QĐ- UBND ngày 18/9/2017 của UBND huyện	3.473	1
8	Bãi rác xã Hồng Thuận	C	2013	2078/QĐ- UBND ngày 16/7/2012 của UBND huyện	2.167	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Nhà học 2 tầng Trường Mầm non Sơn Ca	C	2011	QĐ số 2330/QĐ- UBND ngày 28/7/2010 của UBND huyện	1.414	1
2	Nhà học 2 tầng 6 phòng học Trường Tiểu học C	C	2011	QĐ số 2331/QĐ- UBND ngày 28/7/2010 của UBND huyện	2.329	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
3	Nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng	C	2016	QĐ số 4490/QĐ- UBND ngày 25/8/2015 của UBND huyện	5.599	1
V	XÃ HOÀNH SƠN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng phòng học và các phòng chức năng trường mầm non Hoành Sơn (Khu mầm non Hoa Hồng)	C	2018	QĐ số 2483/QĐ- UBND ngày 29/5/2018 của UBND huyện Giao Thủy	4.519	1
2	Xây dựng hạ tầng khu đấu giá đất năm 2018-xóm 5	C	2018	23/QĐ-UBND ngày 10/10/2018	317	1
3	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Hoành Sơn năm 2019	C	2019	QĐ số 87/QĐ- UBND ngày 16/9/2019 của UBND xã Hoành Sơn	335	1
4	Cải tạo nhà văn hóa và các phòng làm việc UBND xã Hoành Sơn	C	2019	4575/QĐ- UBND ngày 22/10/2019 của UBND huyện Giao Thủy	992	1
5	Xây dựng mới nghĩa trang liệt sỹ xã Hoành Sơn	C	2019	QĐ số 3475/QĐ- UBND ngày 3/10/2019 của UBND huyện Giao Thủy	4.183	1
VI	THỊ TRẤN NGÔ ĐỒNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng hạ tầng đấu giá đất năm 2018 - khu 3 TT Ngô Đồng	C	2018	QĐ số 23 ngày 24/9/2018	362	1
2	Xây dựng hạ tầng đấu giá đất năm 2019 - khu 3 TT Ngô Đồng	C	2019	số 20 ngày 23/5/2019	471	1
3	Xây dựng công tường rào trường Mầm non thị trấn Ngô Đồng	C	2018	Số 20/QĐ- UBND ngày 21/9/2018	493	1
VII	XÃ GIAO THIỆN					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Cải tạo nâng cấp sân bê tông, cổng UBND xã Giao Thiện	C	2014	Số 01/QĐ- UBND ngày 10/01/2014	460	1
2	Cải tạo nâng cấp hội trường UBND xã Giao Thiện	C	2014	Số 02/QĐ- UBND ngày 11/01/2014	480	1
3	Trường Mầm non (Khu Hòa mi)	C	2015	Số 4481/QĐ- UBND ngày 21/8/2015	9.981	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
4	Cải tạo nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Giao Thiện	C	2018	Số 37b/QĐ- UBND ngày 16/9/2018	535	1
5	Nhà 3 tầng 12 phòng học Trường tiểu học xã Giao Thiện	C	2019	Số 889/QĐ- UBND ngày 10/4/2019	8.376	1
VIII	XÃ BÌNH HÒA					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Tường rào trường mầm non xã Bình Hòa	C	2010	QĐ số 28 ngày 28/05/2010	114	1
IX	XÃ GIAO THANH					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây dựng nhà đa năng trường Tiểu học xã Giao Thanh	C	2019	số 3445 ngày 27/9/2019 của UBND huyện	4.086	1
<i>b</i>	<i>Các công trình hoàn thành chưa quyết toán</i>					
1	6 phòng tầng 2 trường Tiểu học	C	2016	QĐ số 6931/QĐ- UBND ngày 15/12/2015 của UBND huyện	2.068	1
2	Bờ hồ TT xã	C	2017	QĐ số 4653/QĐ- UBND ngày 13/11/2017 của UBND huyện	1.678	1
3	Đường bê tông nội đồng	C	2016	QĐ số 2717/QĐ- UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện	4.644	1
X	XÃ GIAO XUÂN					
<i>a</i>	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	NTLS: Tường rào gạch, san lấp, sân...	C	2017	Số 2463/QĐ- UBND ngày 28/5/2018 của UBND huyện Giao Thủy	895	1
2	NTLS: Cổng	C	2017	Số 50A/QĐ- UBND ngày 31/3/2018 của UBND xã Giao Xuân	303	1
3	NTLS: Nhà bia, tường rào, vỉa hè...	C	2017	Số 46A/QĐ- UBND ngày 16/3/2018 của UBND xã Giao Xuân	419	1
4	Cổng tường rào THCS	C	2018	Số 38b/QĐ- UBND ngày 20/02/2019 của UBND xã Giao Xuân	491	1

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
XI	XÃ GIAO HÀ					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Nâng cấp đường trục xã Giao Hà (Đoạn xóm 12 Km0+563,036m đến km1+63,58m)	C	2017	Số 518 ngày 16/02/2017	1.160	1
2	Nhà 2 tầng 8 phòng học Trường Mầm Non xã Giao Hà	C	2017	Số 2538 ngày 15/06/2017	4.550	1
3	Nâng cấp đường trục xã Giao Hà đoạn xóm 2	C	2017	Số 2900 ngày 18/07/2017	2.200	1
4	8 phòng học 2 tầng trường THCS	C	2019	Số 857 ngày 03/4/2019	4.461	1
XII	XÃ GIAO HƯƠNG					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Xây lắp trạm y tế	C	2014	1838A/ ngày 16/6/2014 của UBND Huyện	3.703	1
2	MN 2 tầng 4 lớp, nhà hiệu bộ, chức năng	C	2017	Số 2601/ ngày 21/6/2017 của UBND Huyện	7.112	1
XIII	XÃ GIAO LẠC					
a	<i>Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán</i>					
1	Nhà học 2 tầng 8 phòng học trường Mầm non Giao Lạc	C	2018	Số 1029/QĐ-UBND Ngày 26/4/2017	6.940	1
2	Nâng cấp, cải tạo NTLS xã (Cổng, t-ờng rào)	C	2018	Số 3364/QĐ-UBND Ngày 20/9/2017	994	1
3	Nâng cấp, cải tạo NTLS xã (Nhà bia, Kỳ đài)	C	2018	Số 594/QĐ-UBND Ngày 8/03/2018	993	1
4	Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Giao Lạc	C	2019	Số 759/QĐ-UBND Ngày 9/4/2018	3.854	1
5	Nhà học 2 tầng 6 phòng học trường Tiểu học Giao Lạc	C	2018	Số 1020/QĐ-UBND Ngày 24/4/2017	3.482	1
6	Cải tạo, nâng cấp bãi chôn lấp rác thải SH và lò đốt rác xã GL	C	2019	Số 416/QĐ-UBND Ngày 22/02/2019	3.885	1
7	Nhà hiệu bộ trường THCS Giao Lạc	C	2018	Số 2600/QĐ-UBND Ngày 21/6/2017	4.313	1
8	Nhà đa năng xã Giao Lạc	C	2018	Số 986/QĐ-UBND Ngày 20/4/2017	2.469	1
9	Sửa chữa, cải tạo cầu sang NTLS xã	C	2017	Số 35/QĐ-UBND Ngày 26/5/2017	280	1
10	Nâng cấp, cải tạo NTLS xã (mộ chí, sân bê tông)	C	2017	Số 26/QĐ-UBND Ngày 24/4/2017	430	1
XIV	XÃ GIAO NHÂN					

Số TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án (A,B,C)	Năm bắt đầu bố trí vốn	Quyết định đầu tư		Số dự án
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nâng cấp cải tạo trạm y tế	C	2019	219/QĐ- UBND ngày 26/11/2018	69	1
2	Nâng cấp cải tạo bãi rác	C	2018	108A/QĐ- UBND ngày 03/07/2017	203	1
3	XD trạm y tế xã	C	2017	849/QĐ- UBND ngày 30/3/2017	3.254	1
4	XD tầng 2 nhà hiệu bộ trường MN	C	2017	120B/QĐ- UBND ngày 02/8/2017	495	1
XV	XÃ GIAO TÂN					
a	Các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán					
1	Nhà văn hóa xã Giao Tân	C	2016	QĐ số 2364 ngày 06/7/2016	7.189	1
2	Trường mầm non giai đoạn 1	C	2011	3421 ngày 12/10/2011	6.650	1
3	Trường mầm non giai đoạn 2	C	2012	4863 ngày 16/11/2012	3.330	1
4	Trạm y tế xã	C	2016	QĐ số 462a ngày 11/4/2016	4.612	1
5	Nâng cấp mặt đường trục xã	C	2019	4603 ngày 28/10/2019	2.568	1
6	Nhà hiệu bộ và phòng chức năng mầm non	C	2019	659 ngày 08/3/2019	2.913	1
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Nâng cấp mặt đường trục xã	C	2016	QĐ số 2593 ngày 03/8/2016	1.106	1
2	Nâng cấp mặt đường xóm 4-5	C	2017	QĐ số 3563 ngày 24/10/2017	960	1
3	Nâng cấp mặt đường xóm 5-6	C	2018	QĐ số 2525a ngày 13/6/2017	972	1
XVI	XÃ BẠCH LONG					
b	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán					
1	Công trình: Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xã Bạch Long	C	2019	Số: 4634/QĐ- UBND ngày 30/10/2019	1.149	1